VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

KIỂM TOÁN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điện thoại: (024) 6282 2100 - Fax: (024) 6282 2191
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

NĂM THỨ MƯỜI
Số 41/2021 (484)
THỨ NĂM
NGÀY 14-10-2021

PHIÊN HỌP THỨ 4 CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI:

Hoàn thiện các nội dung trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2

Ngày 11/10, tại Nhà Quốc hội, dưới sự chủ trì của Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) đã khai mạc Phiên họp thứ 4, nhằm cho ý kiến về những nội dung còn lại trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2 và xem xét, quyết định một số nội dung quan trọng khác ***(ảnh bên)***.

Theo đó, về công tác lập pháp, tại Phiên họp, UBTVQH cho ý kiến (lần 2) về Dự án Luật sửa đổi, bổ sung Phụ lục - Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê. Đồng thời, trên cơ sở các tờ trình dự thảo Nghị quyết của Chính phủ và báo cáo thẩm tra về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP. Hải Phòng và các tỉnh Nghệ An, Thừa Thiên Huế, UBTVQH tán thành sự cần thiết ban hành các Nghị quyết của Quốc hội thí điểm một số cơ chế,

(Xem tiếp trang 3)

Ảnh: TTXVN

Qua kết quả kiểm toán

VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI CHÍNH CÔNG, TÀI SẢN CÔNG CỦA TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM:

Kỳ II Nhiều bất cập trong quản lý nguồn thu, chi tài chính công đoàn

(Xem trang 8)

Chuyện trong tuần

Chính sách thuế tích cực hỗ trợ doanh nghiệp

❒ TS. NGUYỄN MINH PHONG - *Chuyên gia Kinh tế*

Trong phiên họp sáng 16/9, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua Nghị quyết ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ DN, người dân chịu tác động của dịch Covid-19, với 4 nhóm nội dung quan trọng.

Thứ nhất, giảm 30% số thuế thu nhập DN phải nộp của năm 2021 đối với trường hợp người nộp thuế thu nhập DN theo quy định của Luật Thuế thu nhập DN có tổng doanh thu năm 2021 không quá 200 tỷ đồng và tổng doanh thu năm 2021 giảm so với tổng doanh thu năm 2020. Dự kiến số giảm thu NSNN theo đề xuất này là khoảng 2.200 tỷ đồng.

Thứ hai, miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng và các loại thuế khác phải nộp phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh của các tháng trong quý III và quý IV năm 2021 đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong mọi ngành nghề, địa bàn, các hình thức, phương pháp khai thuế, nộp thuế. Dự kiến số giảm thu NSNN theo phương án này là khoảng 8.800 tỷ đồng.

(Xem tiếp trang 7)

Thông báo nhanh kết quả Hội nghị lần thứ tư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII 2

Tạo thay đổi rõ nét trong mô hình tăng trưởng 3

Hoàn thiện cơ sở pháp lý là tiền đề quan trọng để KTNN phát huy năng lực, hiệu lực, hiệu quả 5

Chuyển đổi số - giải pháp đột phá để phát triển KTNN 6

Tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý cho tổ chức và hoạt động của KTNN 7

Kiểm toán tích hợp - nhiều lợi ích song vẫn còn không ít rào cản 9

Covid-19 khiến nợ thuế có chiều hướng tăng 12

Gỡ khó cho ngành chăn nuôi, đảm bảo nguồn cung thực phẩm trong những tháng cuối năm 14

CANADA:
Đánh giá việc thực hiện khuyến nghị kiểm toán tại Sở Tư pháp Nunavut

15

Theo dòng thời sự

❒ Sáng 12/10, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc thăm và tặng quà cho các bệnh nhi đang được chăm sóc, điều trị tại Bệnh viện Nhi đồng TP. HCM.

❒ Kỷ niệm Ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10), sáng 12/10, tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Phạm Minh Chính gặp mặt đại diện các DN, doanh nhân tiêu biểu nhằm ghi nhận, biểu dương những đóng góp, lắng nghe mong muốn, nguyện vọng của đội ngũ doanh nhân Việt Nam.

❒ Chiều 11/10, tại Hà Nội, Ủy ban Dân tộc và Ban Thường trực Ủy ban T.Ư Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình phối hợp giai đoạn 2017-2021 và ký kết Chương trình phối hợp công tác giai đoạn 2021-2025.■

Hướng dẫn sử dụng Phần mềm Cổng trao đổi thông tin cho kiểm toán viên

Ngày 13/10, KTNN đã tổ chức Lớp hướng dẫn sử dụng Phần mềm Cổng trao đổi thông tin cho các kiểm toán viên thuộc KTNN khu vực V, VI, VII. Lớp học được tổ chức theo hình thức trực tuyến. Tại buổi hướng dẫn, các kiểm toán viên được cung cấp các thông tin về: Hiện trạng ứng dụng công nghệ thông tin của KTNN, tổng quan ứng dụng, các tính năng của Phần mềm.

Cổng trao đổi thông tin của KTNN là kênh trao đổi thông tin để đơn vị được kiểm toán định kỳ gửi báo cáo, kết quả thực hiện kiến nghị kiểm toán, khiếu nại và nhận kết quả giải quyết khiếu nại của KTNN; hỗ trợ đơn vị được kiểm toán tiếp nhận các yêu cầu cung cấp hồ sơ, tài liệu khảo sát và tài liệu cho các cuộc kiểm toán... Hiện nay, có khoảng 800 đơn vị thực hiện đăng ký tài khoản nhằm trao đổi dữ liệu với KTNN theo phương thức điện tử.

Trước đó, KTNN đã tổ chức các lớp hướng dẫn sử dụng Phần mềm cho kiểm toán viên các vụ, các chuyên ngành và khu vực II, III, IV. Theo kế hoạch, ngày 15/10, KTNN sẽ tiếp tục tổ chức Lớp hướng dẫn cho kiểm toán viên các khu vực VIII, IX và X.■ **THÙY LÊ**

Tin vắn

❒ *Vừa qua, **Tổng Kiểm toán Nhà nước Trần Sỹ Thanh** đã có buổi làm việc với KTNN khu vực II.*

❒ ***Tổng Kiểm toán Nhà nước Trần Sỹ Thanh và các Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước: Vũ Văn Họa, Đặng Thế Vinh, Nguyễn Tuấn Anh, Doãn Anh Thơ, Hà Thị Mỹ Dung** đã tham dự Phiên họp thứ 4 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV.*

❒ *Các **Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước: Doãn Anh Thơ, Hà Thị Mỹ Dung** vừa tham dự cuộc họp của Ban cán sự đảng Chính phủ.*

❒ *Ngày 13/10, **Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Hà Thị Mỹ Dung** đã tham dự cuộc họp của Ban Tổ chức T.Ư.*

❒ *Ngày 12/10, **Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Doãn Anh Thơ tham dự cuộc họp của Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội**.■* **THU HUYỀN**

Nhân sự mới

Tổng Kiểm toán Nhà nước Trần Sỹ Thanh vừa ký, ban hành các quyết định về việc điều động và bổ nhiệm công chức lãnh đạo KTNN.

Tổng Kiểm toán Nhà nước điều động ông Đỗ Hồng Công - Tổng Biên tập Báo Kiểm toán - đến nhận công tác và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán kiêm nhiệm Tổng Biên tập Tạp chí Nghiên cứu khoa học kiểm toán (Quyết định số 1726/QĐ-KTNN); điều động ông Nguyễn Lương Thuyết - Phó Vụ trưởng Vụ Tổng hợp - đến nhận công tác và bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Biên tập Báo Kiểm toán (Quyết định số 1728/QĐ-KTNN).

Thời hạn bổ nhiệm là 5 năm, kể từ ngày 15/10/2021.■ **PHƯƠNG LAN**

Thông báo nhanh kết quả Hội nghị lần thứ tư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII

Các đại biểu tham dự Hội nghị tại điểm cầu Đảng ủy KTNN

Ngày 11/10, Ban Tuyên giáo T.Ư đã tổ chức Hội nghị trực tuyến báo cáo viên T.Ư để thông báo nhanh kết quả Hội nghị lần thứ tư, Ban Chấp hành (BCH) T.Ư Đảng khóa XIII. Đồng chí Lại Xuân Môn - Ủy viên T.Ư Đảng, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo T.Ư - chủ trì Hội nghị.

Dự Hội nghị về phía điểm cầu Đảng ủy KTNN có các đồng chí: Nguyễn Tuấn Anh - Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước; các Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước: Vũ Văn Họa, Đặng Thế Vinh; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy viên BCH Đảng bộ KTNN; cấp ủy các đơn vị trực thuộc Đảng bộ KTNN…

Tại Hội nghị, các đại biểu đã nghe đồng chí Lại Xuân Môn truyền đạt nhanh kết quả Hội nghị lần thứ tư, BCH T.Ư Đảng khóa XIII. Theo đó, thực hiện Chương trình làm việc toàn khóa, từ ngày 04 - 07/10/2021, tại Thủ đô Hà Nội, Hội nghị lần thứ tư, BCH T.Ư Đảng khóa XIII đã họp bàn, cho ý kiến về các nội dung: Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; đánh giá tình hình thực hiện

(Xem tiếp trang 5)

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành cơ bản các nhiệm vụ chính trị trong bối cảnh Covid-19

Ngày 12/10, tại Hà Nội, đồng chí Trần Sỹ Thanh - Ủy viên T.Ư Đảng, Bí thư Đảng ủy, Tổng Kiểm toán Nhà nước - đã chủ trì Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành (BCH) Đảng bộ KTNN. Tham dự Hội nghị có đồng chí Hà Thị Trang - Ủy viên Ban Thường vụ (BTV), Trưởng Ban Dân vận Đảng ủy Khối các cơ quan T.Ư (Đảng ủy Khối); lãnh đạo Ban Tổ chức và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối; các đồng chí Ủy viên BTV Đảng ủy, Ủy viên BCH Đảng bộ KTNN.

Báo cáo kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ công tác Đảng 9 tháng năm 2021, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý IV/2021 của Đảng ủy KTNN cho thấy, 9 tháng qua, Đảng ủy đã đề ra những giải pháp để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhất là tổ chức hoạt động kiểm toán trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp. Về cơ bản, các nhiệm vụ công tác được triển khai chủ động, linh hoạt và đạt được mục tiêu, đáp ứng yêu cầu tiến độ. Trong đó, thông qua hoạt động kiểm toán, KTNN đã kiến nghị xử lý tài chính 52.095 tỷ đồng, kiến nghị hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung 67 văn bản pháp luật không phù hợp, phát hiện và kịp thời chuyển 1 vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật sang cơ quan điều tra. Thông qua việc triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Ban cán sự đảng, Đảng ủy KTNN, các chỉ thị của Tổng Kiểm toán Nhà nước, công tác giáo dục, chính trị tư tưởng trong toàn Đảng bộ tiếp tục được nâng cao; các tổ chức đoàn thể hoạt động có hiệu quả; tình hình tư tưởng cán bộ, công chức, viên chức ngày càng ổn định…

Phát huy những kết quả đạt được, quý IV/2021, Đảng ủy KTNN sẽ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tập trung chỉ đạo cấp ủy các đơn vị thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt chi bộ, cấp ủy, nhất là chi bộ tạm thời đối với đoàn kiểm toán; tiếp tục triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra theo Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2021…

Tại Hội nghị, các đại biểu đã đồng tình cao với nội dung của Dự thảo Báo cáo, cũng như đóng góp thêm một số ý kiến nhằm hoàn thiện Dự thảo Báo cáo. Trong đó, nổi bật là các ý kiến về kế hoạch học tập, quán triệt Nghị quyết T.Ư 4 khóa XIII; tổ chức tổng kết công tác Đảng, chính quyền năm 2021; xây dựng kế hoạch năm 2022…

Kết luận Hội nghị, đồng chí Trần Sỹ Thanh ghi nhận, đánh giá cao các đảng bộ, chi bộ trực thuộc đã khắc phục khó khăn trong bối cảnh đại dịch Covid-19, hoàn thành cơ bản các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Đồng thời yêu cầu, thời gian tới, toàn Đảng bộ cần tiếp tục quan tâm đến công tác xây dựng Đảng; làm tốt công tác chính trị tư tưởng, nhất là giáo dục văn hóa, tư tưởng, lối sống, trách nhiệm của đảng viên, nâng cao đạo đức công vụ, xây dựng phong cách, tác phong của người đứng đầu. Đặc biệt, tổ chức quán triệt sâu sắc các Nghị quyết của Đảng, cụ thể hóa thành các chương trình hành động cho cán bộ, đảng viên tiếp tục học tập, nghiên cứu, vận dụng…

Hội nghị lần này cũng tiến hành giới thiệu nhân sự bổ sung BCH Đảng bộ và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy KTNN nhiệm kỳ 2020-2025.

* Cùng ngày, Hội nghị BTV Đảng ủy KTNN và Hội nghị cán bộ chủ chốt cũng được tổ chức để thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự bổ sung BCH Đảng bộ và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy KTNN nhiệm kỳ 2020-2025.■ **T. HUYỀN**

Kiểm toán Nhà nước ký Quy chế phối hợp với Thường trực HĐND, UBND tỉnh Nghệ An

Chiều 08/10, tại TP. Vinh, Thường trực HĐND, UBND tỉnh Nghệ An phối hợp với KTNN tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác phối hợp giữa KTNN với Thường trực HĐND, UBND tỉnh Nghệ An, ký kết Quy chế phối hợp sửa đổi và trao tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Kiểm toán Nhà nước". Các đồng chí Trần Sỹ Thanh - Uỷ viên T.Ư Đảng, Tổng Kiểm toán Nhà nước; Thái Thanh Quý - Uỷ viên T.Ư Đảng, Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch HĐND tỉnh; Nguyễn Đức Trung - Phó Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch UBND tỉnh cùng chủ trì Hội nghị.

Theo Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Quy chế phối hợp giữa KTNN với Thường trực HĐND, UBND tỉnh Nghệ An, việc phối hợp giữa KTNN và Thường trực HĐND, UBND tỉnh Nghệ An đã đạt được nhiều kết quả thiết thực trên các mặt như: xây dựng kế hoạch, thực hiện kiểm toán; kết luận, kiến nghị kiểm toán; giám sát, thẩm tra, quyết định dự toán và phê chuẩn quyết toán ngân sách, quản lý và điều hành ngân sách địa phương; giám sát hoạt động của đoàn kiểm toán và của kiểm toán viên nhà nước…

Hai bên cũng đã phối hợp trong công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức về lĩnh vực tài chính, ngân sách cho đại biểu dân cử; xây dựng, sửa đổi, bổ sung, tuyên truyền các dự án Luật, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản về chính sách, chế độ có liên quan đến hoạt động của KTNN và của HĐND, UBND tỉnh Nghệ An theo chức năng, nhiệm vụ đã được pháp luật quy định.

Phát biểu tại Hội nghị, Tổng Kiểm toán Nhà nước Trần Sỹ Thanh cảm ơn Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND, UBND, các sở, ngành thường xuyên

(Xem tiếp trang 8)

Tạo thay đổi rõ nét trong mô hình tăng trưởng

❒ Đ. KHOA

Trong bối cảnh nhiều khó khăn hơn, đặc biệt là tác động của đại dịch Covid-19, Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025 đặt ra mục tiêu tạo sự thay đổi rõ nét trong mô hình tăng trưởng theo hướng dựa vào tăng năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh, hiệu quả sử dụng nguồn lực, tính tự chủ và khả năng thích ứng của nền kinh tế.

Quang cảnh Phiên họp *Ảnh: TTXVN*

Tái cơ cấu thực chất, hiệu quả hơn

Trình bày Tờ trình của Chính phủ về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025, tại Phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) chiều 12/10, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng cho biết, thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016-2020 đã mang lại nhiều kết quả quan trọng song vẫn còn một số hạn chế, yếu kém. Thời gian tới, bối cảnh nhiều khó khăn hơn, đặc biệt là tác động của đại dịch Covid-19, vì vậy, Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025 đặt ra mục tiêu tạo sự thay đổi rõ nét trong mô hình tăng trưởng theo hướng dựa vào tăng năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh, hiệu quả sử dụng nguồn lực, tính tự chủ và khả năng thích ứng của nền kinh tế, từng bước hướng tới nền kinh tế dựa vào khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, đảm bảo phát triển nhanh, bền vững, hài hòa với văn hóa, xã hội, môi trường và quốc phòng - an ninh…

Theo đó, Kế hoạch nhằm tập trung khắc phục những hạn chế, hoàn thành cơ cấu lại ba lĩnh vực trọng tâm của kế hoạch giai đoạn 2016-2020; bổ sung các nhiệm vụ nhằm tận dụng các cơ hội, các mô hình kinh doanh mới và giải quyết tốt các vấn đề chiến lược để phát triển nhanh, bền vững trong bối cảnh mới. Cơ cấu lại nền kinh tế phải được coi là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, được thực hiện đồng bộ giữa các ngành, lĩnh vực, giữa T.Ư với địa phương, là bước đi cần thiết để đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng dần dựa nhiều hơn vào khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Kế hoạch cũng xác định, cơ cấu lại nền kinh tế cần được thực hiện thực chất, hiệu quả hơn nữa trên cơ sở củng cố và giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, điều hành linh hoạt và phối hợp hài hòa, hiệu quả chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ và các chính sách vĩ mô khác, phù hợp với điều kiện, lợi thế, trình độ phát triển của từng ngành, địa phương gắn với thực hiện 3 đột phá chiến lược và 6 nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, thúc đẩy đổi mới mạnh mẽ mô hình tăng trưởng. Lấy hoàn thiện thể chế, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo làm đột phá, lấy cơ cấu lại không gian kinh tế, phát triển kinh tế đô thị, thúc đẩy liên kết vùng, liên kết đô thị - nông thôn và vai trò dẫn dắt đổi mới mô hình tăng trưởng…

Kế hoạch đưa ra 6 nhóm mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể, trong đó đã bổ sung các chỉ tiêu về: phát triển các loại hình thị trường, cơ cấu lại không gian kinh tế, phát triển kinh tế số và đổi mới sáng tạo. Kế hoạch cũng đã xác định 135 nhiệm vụ phân công cho các Bộ, ngành, địa phương để triển khai thực hiện, trong đó nhấn mạnh trách nhiệm người đứng đầu, phát huy tính chủ động, sáng tạo, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phối hợp đi đôi với tăng cường đánh giá, kiểm tra, giám sát.

Gắn tái cơ cấu với chương trình tổng thể về phục hồi và phát triển kinh tế

Dưới góc độ cơ quan thẩm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế Vũ Hồng Thanh cho rằng, việc xây dựng Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021-2025 là cần thiết nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém của giai đoạn trước. Đồng thời, Ủy ban Kinh tế đề nghị Chính phủ nghiên cứu, bổ sung trong mục tiêu tổng quát về nâng cao hiệu quả, chất lượng tăng trưởng của một số ngành kinh tế chủ lực, ưu tiên; phát triển đô thị, kinh tế đô thị, thí điểm các cơ chế, chính sách đặc thù, xây dựng các mô hình mới để tạo đột phá trong phát triển kinh tế đô thị; xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, thích ứng với biến động của kinh tế thế giới, chủ động hội nhập quốc tế… Bên cạnh đó, cân nhắc điều chỉnh một số mục tiêu, chỉ tiêu khó khả thi do tác động của dịch Covid-19…

Thảo luận tại Phiên họp, các ý kiến trong UBTVQH cũng đề nghị Chính phủ tiếp tục rà soát hạn chế, cập nhật đánh giá tác động của đại dịch, làm rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan, giải pháp đột phá để khắc phục những hạn chế và những vấn đề mới, phát sinh đang đặt ra. Trong đó, việc xác định các mục tiêu, chỉ tiêu, lộ trình trong Kế hoạch phải logic, khả thi, bảo đảm tính bền vững.

Theo Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội Trần Thanh Mẫn, "chiến dịch phục hồi kinh tế chủ động trong và sau dịch", cần phải được thể hiện mạnh mẽ, rõ nét trong Kế hoạch. Tác động của đại dịch có thể còn kéo dài, do đó, cần điều chỉnh cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng bền vững, giải quyết tốt các vấn đề chiến lược, dài hạn, tạo sự thay đổi rõ nét trong mô hình tăng trưởng, coi trọng chất lượng tăng trưởng, theo hướng bền vững, phát triển xanh dựa trên đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển bền vững, hài hòa giữa văn hóa, an sinh xã hội và môi trường.

Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ nhấn mạnh, giai đoạn tới không thể chủ quan, không để lỡ nhịp đối với tăng trưởng kinh tế thế giới. Theo đó, Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế cần gắn với Chương trình tổng thể phục hồi và phát triển kinh tế, tăng tính tự chủ của nền kinh tế. Đồng thời, cần cải thiện các yếu tố để tăng cường năng lực cho các loại thị trường nhất là thị trường vốn, thị trường khoa học công nghệ, thị trường lao động; tập trung cải thiện các yếu tố để tăng cường năng lực hấp thụ vốn của nền kinh tế, phân bổ và giải ngân đầu tư công, quản trị dự án đầu tư, giải quyết dự án treo, dự án chậm tiến độ... "Tái cơ cấu kinh tế lần này không phải là phục hồi lại như cũ mà phải theo hướng xanh hơn, số hóa, tăng cường năng lực đổi mới sáng tạo. Do đó, cần phải có quyết tâm và giải pháp tổng thể, phù hợp, giải quyết dứt điểm, thực chất những vấn đề bất cập" - Chủ tịch Quốc hội lưu ý.■

Hoàn thiện...

(Tiếp theo trang 1)

chính sách đặc thù để phát triển TP. Hải Phòng, tỉnh Thừa Thiên Huế, tỉnh Nghệ An; đồng thời nhất trí trình Quốc hội cho phép ba địa phương được thí điểm áp dụng một số cơ chế, chính sách đặc thù. UBTVQH cũng đã biểu quyết thống nhất bổ sung 3 Nghị quyết này vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2021.

Về công tác giám sát và công tác dân nguyện của Quốc hội, tại Phiên họp, UBTVQH đã thảo luận, cho ý kiến về 2 báo cáo của Chính phủ về việc quản lý và sử dụng Quỹ Bảo hiểm y tế năm 2020 và 2 năm (2019-2020) thực hiện Nghị quyết số 68/2013/QH13 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân; cho ý kiến vào Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân gửi đến Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV; Kết quả giám sát việc giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIV; Kết quả tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn, thư của công dân và kết quả giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân gửi đến Quốc hội trong năm 2021.

Cho ý kiến về các báo cáo của Chính phủ về kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2021, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, dự toán NSNN và phương án phân bổ ngân sách T.Ư năm 2022; với tinh thần thẳng thắn, khách quan, toàn diện, UBTVQH đã phân tích đánh giá, nêu bật những kết quả đạt được, những hạn chế, yếu kém, chỉ rõ các nguyên nhân khách quan, chủ quan và các bài học kinh nghiệm; đồng thời cho ý kiến về mục tiêu, chỉ tiêu, định hướng và giải pháp chủ yếu cho năm 2022. UBTVQH đề nghị Chính phủ thực hiện chuyển sang mô hình thích ứng sống chung an toàn với dịch Covid-19; đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng vắc-xin, nâng cao năng lực của hệ thống y tế, tăng cường khả năng điều trị bệnh, có kịch bản ứng phó đối với từng mức độ diễn biến của dịch bệnh để có kịch bản điều hành kinh tế - xã hội, tài khóa, tiền tệ.

Tại Phiên họp, UBTVQH cũng đã thảo luận, cho ý kiến về Kế hoạch tái cơ cấu nền kinh tế giai đoạn 2021-2025; Quy hoạch đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025. Bên cạnh đó, UBTVQH cho ý kiến về việc chuẩn bị Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV (trong đó có việc đề xuất một số đổi mới cải tiến áp dụng tại Kỳ họp và việc tổ chức hoạt động chất vấn, trả lời chất vấn tại Kỳ họp); xem xét, quyết định việc bổ sung dự toán thu, chi vốn viện trợ nước ngoài năm 2021 cho tỉnh Quảng Nam.

Theo chương trình dự kiến, sáng nay (14/10), UBTVQH sẽ bế mạc Phiên họp. Trước khi bế mạc, UBTVQH sẽ cho ý kiến về việc xử lý tài chính cho Tập đoàn Dầu khí Việt Nam khi thanh toán khoản tiền đền bù giá trong bao tiêu sản phẩm Dự án Liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn.

Ngoài ra, UBTVQH sẽ cho ý kiến bằng văn bản về: kết quả hoạt động và quản lý, sử dụng Quỹ Phòng, chống tác hại của thuốc lá trong 2 năm 2019-2020; Báo cáo tình hình và kết quả thực hiện các giải pháp đặc biệt để phòng, chống dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 30/2021/QH15 về Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV; xem xét việc thành lập Tổ chức Nghị sĩ hữu nghị Việt Nam Quốc hội khóa XV; thành lập Nhóm Nữ đại biểu Quốc hội Việt Nam khóa XV; thành lập Nhóm Đại biểu Quốc hội trẻ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV.■

ĐĂNG KHOA

Đằng sau những dòng người rời phố, về làng…

❒ THÀNH ĐỨC

Đầu tháng 10, sau khi các tỉnh Đông Nam Bộ nới lỏng giãn cách xã hội, hàng trăm nghìn người lao động (NLĐ) đã vượt nắng, vượt gió, thậm chí bất chấp cả hiểm nguy để về quê. Đằng sau những dòng người rời phố, về làng ấy, nhiều vấn đề cùng những bài học sâu sắc đã được đặt ra cho các nhà quản lý cũng như chính quyền các địa phương…

Hàng trăm nghìn NLĐ sau những tháng mất việc vì Covid-19 phải về quê tránh dịch *Ảnh: TTXVN*

Bài học cho các địa phương

Nhìn nhận tình trạng người dân lũ lượt về quê vừa qua, nhiều chuyên gia cho rằng, đó là hệ quả của việc chưa chủ động nắm bắt tình hình để chuẩn bị các kịch bản ứng phó, thiếu sự phối hợp, liên kết giữa các địa phương. Đến thời điểm này, hầu hết các địa phương đều có phương án sắp xếp, bố trí, tổ chức tiếp đón, đảm bảo an toàn cho người dân trở về từ vùng dịch. Tuy nhiên, phải thẳng thắn nhìn nhận rằng, thời gian đầu, nhiều tỉnh vì quan ngại nguy cơ dịch bệnh mà lúng túng, bị động, thậm chí áp dụng các biện pháp kiểm soát hành chính nghiêm ngặt, nhất là khi chưa có Công điện của Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các địa phương đảm bảo cho người dân có nguyện vọng về quê chính đáng được đưa đón an toàn, chu đáo.

Từ đây, TS. Trần Hữu Hiệp - chuyên gia kinh tế - đúc kết, các biện pháp hành chính, thiết lập hàng rào ngăn cản người dân về quê không phải là chọn lựa tối ưu. Thay vì lo ngại người dân về quê có thể làm bùng phát thêm dịch bệnh, các địa phương cần tăng cường phối hợp liên tỉnh, liên vùng, chủ động giải quyết vấn đề dịch chuyển dân cư đột biến cùng với kiểm soát dịch bệnh hiệu quả. Bên cạnh các biện pháp y tế, phòng dịch trước mắt, về lâu dài, "giải bài toán lao động ngoại tỉnh hồi hương rất cần các giải pháp kinh tế, chăm lo, tạo sinh kế cho người dân" - TS. Trần Hữu Hiệp khuyến nghị.

Làn sóng NLĐ rời phố, về quê cũng phần nào cho thấy sự chuyển đổi cơ cấu kinh tế ở khu vực nông thôn thời gian qua chưa thực sự tạo ra nhiều việc làm cho người dân. Đây là nguyên nhân khiến không ít lao động nông thôn di cư lên thành phố để mưu sinh. Thế nhưng, sự mưu sinh nơi đô thị cũng chông chênh, bấp bênh, chẳng hề dễ dàng, nhất là trong bối cảnh dịch bệnh.

Theo PGS,TS. Nguyễn Minh Hòa - nguyên giảng viên cao cấp Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP. HCM, dịch Covid-19 thêm một lần khiến chúng ta nhận thức sâu sắc về giá trị, nền tảng vững chắc của nông nghiệp, nông thôn. Kinh nghiệm quốc tế cho thấy, khi Covid-19 bùng phát, những nước chỉ phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch đều rơi vào trạng thái dễ tổn thương; trong khi đó, những nước có sản xuất nông nghiệp thì dường như mức tổn thương sẽ ít hơn. Do vậy, ông Nguyễn Minh Hòa khuyến nghị, Nhà nước cần đầu tư nhiều hơn cho nông nghiệp - nông thôn, phát triển các thôn, bản, làng, xã thành những miền quê với nhiều khu công nghiệp nhằm tạo việc làm, tăng thu nhập và để người dân "ly nông bất ly hương".

Còn với các thành phố lớn tiếp nhận nhiều lao động như TP. HCM, các chuyên gia nhận định, làn sóng về quê vừa qua cũng là dịp để các địa phương này đánh giá các chính sách về việc làm, an sinh xã hội… đối với lao động nhập cư, từ đó có sự điều chỉnh phù hợp hơn và lấy lại niềm tin thị trường từ NLĐ.

Lấp lỗ hổng của hệ thống thông tin thị trường lao động

Làn sóng về quê vừa qua cũng đặt TP. HCM và nhiều tỉnh Đông Nam Bộ đứng trước nguy cơ thiếu hụt lao động nghiêm trọng, tác động đến các kế hoạch phục hồi kinh tế. Tại TP. HCM, trước ngày 01/10, các khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn Thành phố có khoảng 288.000 lao động nhưng hiện chỉ còn chưa đến một nửa số lao động do nhiều người về quê. Theo Trung tâm Dự báo nhu cầu nhân lực và thông tin thị trường lao động TP. HCM, nhu cầu nhân lực quý IV/2021 của Thành phố sẽ ở mức 44.000 - 57.000 chỗ làm việc. Tại Bình Dương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH) tỉnh dự báo, địa phương này có thể thiếu hụt 40.000 - 50.000 lao động khi các DN hoạt động trở lại.

Để giải quyết tình trạng thiếu hụt lao động, mới đây, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã có Văn bản yêu cầu các cấp công đoàn thực hiện một số giải pháp như: bàn bạc, thương lượng với DN trong việc ban hành các chế độ, chính sách hỗ trợ NLĐ tiếp tục duy trì cuộc sống gia đình, tăng lương, thưởng, phúc lợi khi DN đi vào sản xuất; đẩy mạnh viết thư hoặc nhắn tin mời NLĐ đã về quê sớm trở lại DN, bố trí phương tiện đón hoặc chi trả, hỗ trợ các chi phí khi NLĐ trở lại DN; tuyên truyền, vận động, thuyết phục bằng nhiều hình thức khác nhau để NLĐ không tự phát rời thành phố về quê…

Giữ chân NLĐ, đó không chỉ là lời kêu gọi của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Tiếp xúc cử tri tại huyện Hóc Môn, TP. HCM mới đây, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã nhấn mạnh việc giữ chân NLĐ là nhiệm vụ hàng đầu trong giai đoạn này để không đứt gãy chuỗi sản xuất. Vừa qua, dẫn đầu Tổ công tác đặc biệt của Bộ LĐ-TB&XH làm việc tại TP. HCM, Bến Tre, Long An…, Thứ trưởng Lê Tấn Dũng cũng đã liên tiếp kêu gọi các địa phương này có giải pháp giữ chân NLĐ.

Đưa ra các biện pháp trước mắt để giữ chân NLĐ, giải quyết tình trạng thiếu hụt lao động tại các DN hiện nay là điều cấp thiết. Song, về lâu dài, Việt Nam cần có những giải pháp mang tính bền vững hơn. Tình trạng NLĐ tự phát về quê thời gian qua đã phần nào cho thấy những lỗ hổng trong hệ thống thông tin thị trường lao động của Việt Nam. Đó là sự kết nối thiếu đồng bộ, công tác dự báo cung cầu lao động còn hạn chế. Bởi vậy, ông Per Johan Ronnas - chuyên gia của Tổ chức Lao động quốc tế - khuyến nghị, Việt Nam cần sớm có cơ sở dữ liệu thị trường lao động đồng bộ nhằm tạo thuận lợi cho công tác dự báo, từ đó đưa ra chính sách hỗ trợ kịp thời, phù hợp với từng ngành nghề, quy mô DN, đặc điểm lao động theo khu vực địa lý. Đây chính là giải pháp căn cơ để giải quyết câu chuyện khủng hoảng lao động, thúc đẩy chuyển đổi kinh tế, tạo ra tăng trưởng nhanh nhưng bền vững hơn.■

IPO QUÝ IV/2021:

Cẩn trọng với những biến động kinh tế và chính trị

Theo Báo cáo Xu hướng IPO (phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng) do Công ty kiểm toán EY công bố mới đây, khối lượng IPO toàn cầu tính đến thời điểm hiện tại là 1.635 đợt IPO với 330,7 tỷ USD huy động được, tăng 87% về số lượng và số tiền thu được tăng 99% so với cùng kỳ năm ngoái. Động lực chính của hoạt động này trong quý III/2021 là sự phục hồi của các thị trường IPO ở châu Âu, Trung Đông, Ấn Độ và châu Phi (EMEIA), đặc biệt là các sàn giao dịch châu Âu, Ấn Độ và Tel Aviv (Israel).

Tại châu Mỹ, thị trường IPO truyền thống tiếp tục với tốc độ nhanh chóng, với 409 đợt IPO huy động được 133,6 tỷ USD. Khu vực châu Á - Thái Bình Dương vẫn tiếp tục sôi động, tạo ra 750 đợt IPO, thu về 123,4 tỷ USD so với đầu năm. Trong khi đó, khu vực EMEIA đang có một chuỗi hoạt động ổn định với 476 đợt IPO huy động được 73,7 tỷ USD.

Từ góc độ lĩnh vực, công nghệ, chăm sóc sức khỏe và công nghiệp một lần nữa vươn lên dẫn đầu khi nắm bắt được sự chú ý của nhà đầu tư. Trong quý thứ năm liên tiếp kể từ quý II/2020, công nghệ đã tạo ra số lượng giao dịch cao nhất tính đến thời điểm hiện tại (419 đợt IPO). Tiếp theo là lĩnh vực chăm sóc sức khỏe với 287 đợt IPO huy động được 49,2 tỷ USD và lĩnh vực công nghiệp với 204 đợt IPO huy động được 35,3 tỷ USD.

Paul Go - Trưởng nhóm IPO toàn cầu của EY - nhận định: Các thị trường IPO toàn cầu tiếp tục hoạt động tốt trong quý III/2021 và đã vượt trội so với toàn bộ năm 2020 cả về số thương vụ và số tiền thu được. Tuy nhiên, khi bước vào quý cuối cùng với những bất ổn và biến động thị trường gia tăng, DN phải chuẩn bị tốt, tính đến các lựa chọn thay thế cho con đường IPO truyền thống và thực tế hóa trong việc định giá để đảm bảo thành công.

Báo cáo của EY nhấn mạnh một loạt những bất ổn có thể tác động đến thị trường IPO trong quý IV/2021 như: căng thẳng địa chính trị, những thay đổi về quy định, rủi ro lạm phát và sự cắt giảm của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ. Đồng thời, các biến thể mới của Covid-19 đang phá vỡ sự phục hồi kinh tế toàn cầu khiến phần lớn các lĩnh vực bị ảnh hưởng.

Các ứng viên IPO nghiêm túc nên chuẩn bị cho bản thân càng sớm càng tốt và sẵn sàng ra mắt nhanh chóng. Trong khi chuẩn bị, DN nên có cái nhìn thực tế về con đường phù hợp và xem xét các lựa chọn thay thế. "Đặc biệt, khi các tổ chức xem xét các ưu tiên chiến lược của mình, các mục tiêu về môi trường, xã hội và quản trị (ESG) phải được giải quyết vì các nhà đầu tư hiện coi đây là những mục tiêu cấp thiết" - EY khuyến nghị.■

THÙY LÊ

Hoàn thiện cơ sở pháp lý là tiền đề quan trọng để Kiểm toán Nhà nước phát huy năng lực, hiệu lực, hiệu quả

❒ H. THOAN

Để phát triển KTNN là công cụ trọng yếu, hữu hiệu của Đảng và Nhà nước trong kiểm tra, kiểm soát việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động kiểm toán… thì một trong những vấn đề quan trọng là phải hoàn thiện cơ sở pháp lý cho tổ chức và hoạt động của KTNN.

Cần tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật tương xứng với chức năng, nhiệm vụ mà KTNN được giao *Ảnh tư liệu*

KTNN chỉ rõ một số bất cập từ thực tiễn

Nhấn mạnh tầm quan trọng của vấn đề này trong Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030, tại Quyết định số 1528/QĐ-KTNN ngày 26/8/2021, Tổng Kiểm toán Nhà nước Trần Sỹ Thanh nêu rõ trong 3 mục tiêu. Thứ nhất là xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật để cụ thể hóa Hiến pháp, Luật KTNN, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN cho phù hợp với bối cảnh và xu hướng mới. Thứ hai là hoàn thiện và đồng bộ hệ thống pháp luật, những quy định về tổ chức và hoạt động của KTNN. Thứ ba là thông qua hoạt động kiểm toán của KTNN thúc đẩy tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của các cơ quan quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công và nhận thức của xã hội.

Thực tế thời gian qua cho thấy, địa vị pháp lý của KTNN và Tổng Kiểm toán Nhà nước được quy định trong Hiến pháp 2013, đồng thời Luật KTNN năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN được Quốc hội thông qua là những văn bản pháp lý quan trọng cho tổ chức, hoạt động của KTNN, bảo đảm thiết chế KTNN có đủ năng lực pháp lý, đáp ứng yêu cầu phục vụ việc kiểm tra, giám sát của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công.

KTNN đã tích cực tham gia và đề xuất góp ý sửa đổi, bổ sung các luật có liên quan, như: Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Quản lý thuế; Luật NSNN; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý và sử dụng tài sản công; Luật Giám định tư pháp và Luật Bảo vệ bí mật nhà nước… nhằm tạo sự thống nhất và đồng bộ với pháp luật của KTNN. KTNN cũng đã xây dựng và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý để quy định chi tiết hướng dẫn Luật KTNN, bao gồm Hệ thống Chuẩn mực KTNN và các quy trình kiểm toán.

Tuy nhiên, trong hệ thống pháp luật hiện hành còn có những khoảng trống pháp lý, quy định thiếu đồng bộ, chưa đầy đủ, thậm chí có văn bản pháp luật quan trọng liên quan đến hoạt động của KTNN song chưa quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của KTNN làm cơ sở để KTNN thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ. Một số lĩnh vực kiểm toán mới phát sinh chưa được quy định trong các luật liên quan gây khó khăn cho các hoạt động kiểm toán. Bên cạnh đó, cần phải hoàn thiện Luật KTNN theo hướng bao quát nhiệm vụ của KTNN đối với việc kiểm tra, kiểm soát mọi nguồn lực tài chính công, tài sản công.

Ngoài ra, hệ thống các quy trình kiểm toán, chuẩn mực kiểm toán, hồ sơ mẫu biểu còn chưa được cập nhật kịp thời, rà soát thường xuyên khi có sự thay đổi của các quy định trong các luật liên quan. Quá trình áp dụng thực tiễn vào hoạt động còn có những vướng mắc, bất cập nhất định cần được xem xét, sửa đổi phù hợp.

Chủ động hoàn thiện và đề xuất hoàn thiện những quy định pháp lý

Trước những bất cập nêu trên, Tổng Kiểm toán Nhà nước Trần Sỹ Thanh nhấn mạnh, cần tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật tương xứng với chức năng, nhiệm vụ mà KTNN được giao, trong đó tập trung xây dựng và hoàn thiện các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN và các luật liên quan khác. Đồng thời xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật để cụ thể hóa Hiến pháp, Luật KTNN, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN phù hợp với bối cảnh và xu hướng mới. KTNN cũng cần nghiên cứu đề xuất sửa đổi Luật KTNN cho phù hợp với tình hình mới và đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa Luật KTNN với các luật có liên quan vào thời điểm phù hợp.

Cụ thể hóa cách thức giải quyết những vấn đề đang được đặt ra, Tổng Kiểm toán Nhà nước Trần Sỹ Thanh đã nêu rõ 5 hoạt động trọng tâm mà KTNN sẽ thực hiện từ nay đến năm 2030. Trong đó, với hoạt động 1, KTNN sẽ tiếp tục hoàn thiện Luật KTNN. Trong giai đoạn từ năm 2021-2025, KTNN sẽ sơ kết 5 năm thực hiện Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của KTNN. Ở giai đoạn tiếp theo từ năm 2026-2030), KTNN sẽ tiếp tục nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung một số điều khoản, quy định bảo đảm tính độc lập của cơ quan KTNN trong Luật KTNN, bảo đảm sự thống nhất và đồng bộ, phù hợp giữa Luật KTNN với các luật liên quan… vào thời điểm thích hợp.

Trong hoạt động 2 là xây dựng và hoàn thiện các văn bản để cụ thể hóa Luật KTNN (các văn bản do KTNN chủ trì, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành), KTNN sẽ phối hợp với các cơ quan liên quan ban hành Thông tư liên tịch để triển khai thi hành Luật KTNN và Luật Phòng, chống tham nhũng, các luật liên quan khác. Đồng thời nghiên cứu xây dựng cơ sở pháp lý về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực KTNN. Hoạt động 3 của KTNN là tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các văn bản nhằm cụ thể hóa Luật KTNN đối với các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Tổng Kiểm toán Nhà nước. Hoạt động 4 là hoàn thiện hệ thống chuẩn mực, quy trình, phương pháp chuyên môn nghiệp vụ, mẫu biểu, hồ sơ kiểm toán.

Đối với hoạt động 5 là sửa đổi, bổ sung các luật có liên quan - từ năm 2021-2030, tùy thuộc vào lộ trình sửa đổi các luật, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, KTNN chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, kiến nghị sửa đổi các luật, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức và hoạt động của KTNN.

Khi những vấn đề, hoạt động trọng tâm nêu trên được thực hiện và đạt kết quả tốt sẽ tạo cơ sở pháp lý đầy đủ để KTNN hoạt động, góp phần quan trọng vào việc nâng cao năng lực quản lý, quản trị tài chính, tài sản công của Nhà nước, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đáp ứng yêu cầu của Đảng, Nhà nước và nhân dân.■

Thông báo... *(Tiếp theo trang 2)*

NSNN năm 2021 và dự toán NSNN năm 2022; Kế hoạch tài chính - NSNN 3 năm 2022-2024; về việc lùi thời điểm thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị lần thứ bảy, BCH T.Ư Đảng khóa XII.

Theo đồng chí Lại Xuân Môn, sau hơn 3 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, Hội nghị lần thứ tư, BCH T.Ư Đảng khoá XIII đã hoàn thành nội dung chương trình đề ra. Các đồng chí tham dự Hội nghị đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, phát huy dân chủ, trí tuệ, thẳng thắn thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến quan trọng vào các báo cáo.

Đồng chí Lại Xuân Môn lưu ý, BCH T.Ư Đảng kêu gọi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tăng cường đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động, nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, kết luận, quy định của Hội nghị lần thứ tư, BCH T.Ư Đảng khoá XIII, các nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19 và phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền lãnh thổ và an ninh quốc gia, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Kết luận Hội nghị, đồng chí Lại Xuân Môn đề nghị các cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị, các báo cáo viên tập trung tuyên truyền, thông báo nhanh kết quả của Hội nghị T.Ư 4, khóa XIII, bài phát biểu khai mạc, bế mạc của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng… đến cán bộ, đảng viên và tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân để tạo sự đồng thuận, thống nhất về ý chí và hành động.■

LÊ HÒA

Thanh tra chuyên ngành tài chính kiến nghị xử lý hơn 38.000 tỷ đồng

Bộ Tài chính cho biết, 9 tháng năm 2021, Thanh tra Bộ Tài chính và các đơn vị có chức năng thanh tra chuyên ngành thuộc Bộ Tài chính đã thực hiện 46.765 cuộc thanh tra, kiểm tra (bao gồm cả các cuộc triển khai từ kỳ trước chuyển sang); tiến hành kiểm tra 567.591 hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế và qua điều tra chống buôn lậu bắt giữ 9.030 vụ. Các hoạt động này chủ yếu được thực hiện vào nửa đầu năm khi dịch Covid-19 cơ bản được kiểm soát và các hoạt động kinh tế - xã hội diễn ra bình thường.

Trên cơ sở đó đã kiến nghị xử lý tài chính hơn 38.100 tỷ đồng. Trong đó, kiến nghị thu hồi 7.725 tỷ đồng; kiến nghị tài chính khác 30.417 tỷ đồng (bao gồm giảm trừ dự toán, giảm trừ thanh quyết toán, giảm lỗ và giảm khấu trừ). Cùng với đó ban hành 39.988 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 2.049 tỷ đồng.

Các đơn vị được thanh tra, kiểm tra đã thực hiện theo kiến nghị (bao gồm cả tiền xử phạt vi phạm hành chính) số tiền 5.475 tỷ đồng, trong đó thu nộp NSNN 5.260 tỷ đồng.■

THÙY ANH

Chuyển đổi số - giải pháp đột phá để phát triển Kiểm toán Nhà nước

❒ NGUYỄN LỘC

Để thích ứng với những biến đổi về công nghệ, khi cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang bùng nổ mạnh mẽ, KTNN đã và đang thực hiện nhiều giải pháp để phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ngành. Trong đó, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), từng bước tiến tới chuyển đổi số được coi là giải pháp đột phá trong định hướng phát triển KTNN.

Chuyển đổi số được coi là giải pháp đột phá để phát triển KTNN *Ảnh tư liệu*

Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, hiện đại

Nắm bắt xu hướng về phát triển, ứng dụng công nghệ trong hoạt động, thời gian qua, KTNN đã ban hành các chương trình, kế hoạch, đề án về CNTT, từ đó hướng đến thực hiện chuyển đổi số trong toàn Ngành. Cụ thể như: Đề án Tổng thể phát triển CNTT của KTNN giai đoạn 2015-2020; Kế hoạch ứng dụng CNTT của KTNN hằng năm; đặc biệt là việc hoàn thành, ban hành Chiến lược phát triển và Kiến trúc tổng thể CNTT của KTNN giai đoạn 2019-2025, tầm nhìn đến năm 2030, làm cơ sở cho việc triển khai các hoạt động CNTT của KTNN trong thời gian tới. Đây là Chiến lược quan trọng nhằm định hướng cho việc phát triển, ứng dụng CNTT của KTNN giai đoạn tới, giúp cho KTNN thích ứng với sự thay đổi của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Đáng chú ý, trong Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030, mới đây nhất là Chương trình tổng thể cải cách hành chính của KTNN giai đoạn 2021-2030 đều xác định ứng dụng CNTT là trụ cột, là giải pháp quan trọng, mang tính đột phá để phát triển KTNN. Trên cơ sở các văn bản pháp lý được ban hành, KTNN đã chuẩn bị các điều kiện, nguồn lực để sẵn sàng triển khai kế hoạch chuyển đổi số.

Là bộ phận thường trực được giao xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 về phát triển CNTT và công nghệ cao, đại diện lãnh đạo Trung tâm Tin học cho biết, thời gian qua, các điều kiện hạ tầng kỹ thuật CNTT đã được xây dựng và phát triển đồng bộ. Hệ thống Trung tâm dữ liệu và hệ thống mạng KTNN được đầu tư đáp ứng quy mô triển khai các ứng dụng, dịch vụ mạng của Ngành với công nghệ tiên tiến, hiện đại theo xu hướng phát triển của công nghệ hiện nay. Hạ tầng kỹ thuật được triển khai theo mô hình quản lý tập trung, từng bước chuyển đổi sang mô hình điện toán đám mây (Cloud) phù hợp với đặc thù của KTNN.

Bên cạnh đó, KTNN đã xây dựng cơ sở dữ liệu danh mục dùng chung, hệ thống nền tảng, kết nối chia sẻ dữ liệu, như: tích hợp, kết nối liên thông dữ liệu giữa các phần mềm nội bộ thông qua trục tích hợp; tăng cường trao đổi văn bản trên hệ thống số; xây dựng mã định danh và hệ thống danh mục dùng chung cho toàn bộ hệ thống, đặc biệt là danh mục đơn vị được kiểm toán với hơn 70.000 đơn vị phân thành 4 cấp hành chính. Mục tiêu của các hoạt động này nhằm xây dựng môi trường làm việc điện tử của KTNN theo hướng tích hợp và chia sẻ dữ liệu; cung cấp khả năng chỉ đạo, điều hành và tra cứu thông tin trên thiết bị di động, ứng dụng văn phòng không giấy tờ.

Đồng thời, thực hiện chủ trương kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước, KTNN đã xây dựng hệ thống nền tảng phục vụ việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với các đơn vị được kiểm toán và các cơ quan chức năng. KTNN cũng đang triển khai kết nối, trao đổi dữ liệu điện tử với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Ngân hàng Nhà nước; Bảo hiểm xã hội Việt Nam, tạo nền tảng để chia sẽ dữ liệu trên diện rộng.

Chú trọng phát triển nguồn nhân lực

Theo kế hoạch đề ra, lộ trình số hóa, ứng dụng CNTT vào mọi hoạt động của Ngành đã được nêu cụ thể gắn với trách nhiệm của từng đơn vị. Đơn cử như, để triển khai thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030, có 7 hoạt động chính về phát triển CNTT cần tiếp tục đẩy mạnh thực hiện gồm: xây dựng hạ tầng kỹ thuật CNTT; xây dựng hạ tầng dữ liệu; phát triển các hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng; đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng; kiểm toán CNTT và ứng dụng công nghệ cao vào hoạt động kiểm toán; xây dựng cơ chế, chính sách và phát triển, đào tạo nguồn nhân lực.

Để thực hiện những nhiệm vụ này, lãnh đạo Văn phòng KTNN - bộ phận thường trực theo dõi, điều phối việc thực hiện Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 về CNTT cho biết, trong thời gian tới, KTNN sẽ tiếp tục xây dựng, nâng cấp các phần mềm ứng dụng hỗ trợ hoạt động quản lý điều hành trên môi trường mạng. Trong hoạt động kiểm toán, KTNN sẽ không ngừng hoàn thiện quy trình nghiệp vụ, các biểu mẫu, phương pháp kiểm toán, xây dựng bộ chỉ tiêu đánh giá đối với từng nội dung, lĩnh vực kiểm toán nhằm đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT vào các hoạt động này; kết nối, trao đổi dữ liệu điện tử với các đơn vị được kiểm toán nhằm đáp ứng yêu cầu kiểm toán trong môi trường số...

Bên cạnh đó, các đơn vị đang triển khai xây dựng các văn bản quản lý, tạo môi trường thuận lợi cho triển khai ứng dụng CNTT một cách toàn diện vào các hoạt động của KTNN như: xây dựng các quy chế quản lý, khai thác và sử dụng các ứng dụng CNTT của KTNN đảm bảo hệ thống CNTT của KTNN hoạt động hiệu quả, an toàn và ổn định; xây dựng hệ thống tiêu chí chấm điểm hằng năm cho việc ứng dụng CNTT trong toàn Ngành. Việc đánh giá mức độ ứng dụng CNTT dựa trên hệ thống tiêu chí gắn liền với việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân, đơn vị hằng năm.

Một trong những nguồn lực quan trọng nhất cần đặc biệt chú trọng để triển khai thành công mục tiêu chuyển đổi số, theo Trung tâm Tin học, đó là nguồn nhân lực CNTT. Trong đó, đối với Trung tâm Tin học, cần phát triển đội ngũ cán bộ CNTT có đủ năng lực chuyên môn để tham mưu, phát triển, quản lý hệ thống CNTT của KTNN; tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ chuyên trách CNTT, chú trọng đào tạo chuyên sâu và cập nhật công nghệ mới, đủ khả năng quản lý, vận hành và phát triển hệ thống CNTT của KTNN trong thời kỳ chuyển đổi số. Song song đó, tập trung đào tạo nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho công chức, viên chức của KTNN, đảm bảo sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng của KTNN và an toàn bảo mật thông tin trên môi trường mạng. Đối với đội ngũ kiểm toán viên, cần tập trung đào tạo kỹ năng làm chủ công nghệ, năng lực xử lý, phân tích dữ liệu thông qua việc áp dụng các phần mềm trong kiểm toán; nâng cao kỹ năng tiếp cận, khai thác dữ liệu điện tử và sự hiểu biết của kiểm toán viên về các hệ thống thông tin của đơn vị được kiểm toán.■

Tạm dừng, hoãn các cuộc kiểm tra sau thông quan trong kế hoạch năm 2021

Tổng cục Hải quan vừa yêu cầu Cục Kiểm tra sau thông quan (KTSTQ) và các cục hải quan địa phương tạm dừng, hoãn các cuộc KTSTQ đã có trong kế hoạch năm 2021 (bao gồm KTSTQ đánh giá tuân thủ và KTSTQ theo dấu hiệu rủi ro); tổ chức thực hiện vào thời gian phù hợp sau khi dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát.

Trường hợp có dấu hiệu vi phạm phải thực hiện công tác kiểm tra sau thông quan, đơn vị đề xuất kiểm tra phải nêu rõ dấu hiệu vi phạm và được sự phê duyệt của cấp lãnh đạo có thẩm quyền. Trong quá trình kiểm tra, đoàn kiểm tra phải nghiêm túc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định. Nghiêm cấm cán bộ công chức gây khó khăn, những nhiễu DN trong quá trình thực thi công vụ.

Trong giai đoạn hiện nay, Tổng cục Hải quan yêu cầu các đơn vị tập trung, tăng cường nghiên cứu quy định pháp luật; đẩy mạnh hoạt động thu thập thông tin để phát hiện dấu hiệu vi phạm, dấu hiệu rủi ro, chuẩn bị kỹ kế hoạch kiểm tra khi tình hình dịch bệnh được kiểm soát. **MINH ANH**

Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022

Phó Thủ tướng Lê Minh Khái vừa ký Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSNN năm 2022.

Theo Quyết định, việc xây dựng hệ thống định mức phân bổ chi thường xuyên NSNN phải góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của cả nước; ưu tiên bố trí kinh phí cho những lĩnh vực quan trọng và vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi đặc biệt khó khăn, còn khó khăn, biên giới, hải đảo.

Việc phân bổ dự toán chi thường xuyên NSNN phải phù hợp với khả năng cân đối NSNN năm 2022, kế hoạch tài chính - NSNN 3 năm giai đoạn 2022-2024, kế hoạch tài chính quốc gia 5 năm giai đoạn 2021-2025. Ưu tiên nguồn lực để thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành T.Ư và Nghị quyết của Quốc hội. Thúc đẩy từng bước nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN, phấn đấu giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, góp phần cơ cấu NSNN, sắp xếp bộ máy quản lý hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập...■ **HỒNG ANH**

Tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý cho tổ chức và hoạt động của Kiểm toán Nhà nước

❒ NGUYỄN THÁI SƠN - *KTNN chuyên ngành Ib*

Kể từ khi thành lập (năm 1994) đến nay, KTNN đã không ngừng được Đảng, Nhà nước quan tâm hoàn thiện, nâng cao địa vị pháp lý để hướng tới trở thành cơ quan kiểm tra tài chính công trách nhiệm, uy tín và gia tăng giá trị, góp phần xây dựng nền tài chính công minh bạch, bền vững, xứng đáng với niềm tin của Đảng, Quốc hội và nhân dân.

Những cột mốc quan trọng trên chặng đường phát triển

Ngày 11/7/1994, KTNN được thành lập theo Nghị định số 70/NĐ-CP của Chính phủ. Thời kỳ đầu, KTNN là cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức và hoạt động theo Nghị định số 70/NĐ-CP và Quyết định số 61/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, thực hiện kiểm toán theo chương trình, kế hoạch kiểm toán do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Để tạo lập khuôn khổ cho hoạt động kiểm toán, năm 1999, KTNN đã xây dựng, ban hành Hệ thống Chuẩn mực KTNN gồm 12 chuẩn mực và các quy trình kiểm toán.

Đến năm 2003, Nghị định số 93/2003/NĐ-CP của Chính phủ mở rộng quy mô, hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của KTNN. Tiếp đó, Luật KTNN được Quốc hội thông qua và ban hành năm 2005, có hiệu lực từ ngày 01/01/2006 đã mở ra giai đoạn phát triển mới của KTNN (cơ quan kiểm tra tài chính, tài sản công do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật). Để hoạch định cho chặng đường phát triển tiếp theo của KTNN nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước, ngày 19/4/2010, KTNN đã xây dựng và trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 927/2010/NQ-UBTVQH12 phê duyệt Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2020.

Một dấu mốc quan trọng khác trong quá trình phát triển KTNN là địa vị pháp lý của KTNN và Tổng Kiểm toán Nhà nước được Hiến định vào năm 2013. Từ đây, khuôn khổ pháp lý cho hoạt động KTNN tiếp tục được hoàn thiện với việc sửa đổi Luật KTNN năm 2015, ban hành Hệ thống Chuẩn mực KTNN gồm 39 chuẩn mực theo ISSAI (Chuẩn mực kiểm toán quốc tế của các cơ quan kiểm toán tối cao). Từ 5 đơn vị khi mới thành lập, đến nay, tổ chức bộ máy đã phát triển lên 32 đơn vị.

Hoàn thiện cơ sở pháp lý là 1 trong 3 trụ cột chính trong việc phát triển KTNN *Ảnh tư liệu*

Năm 2020 tiếp tục là cột mốc quan trọng với KTNN khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 999/2020/UBTVQH14 phê duyệt Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 (giai đoạn 2021-2030). Đặc biệt, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN đã được Quốc hội thông qua với nhiều nội dung mới, tạo tiền đề, cơ sở pháp lý vững chắc cho sự phát triển của KTNN, qua đó nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả của hoạt động kiểm toán, phục vụ thiết thực công cuộc đổi mới đất nước, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới.

> Nhiệm kỳ 2016-2021, KTNN kiến nghị xử lý tài chính hơn 353.730 tỷ đồng; chuyển 20 vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang cơ quan Cảnh sát điều tra, 2 vụ việc đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Công an điều tra xử lý; cung cấp 498 hồ sơ, báo cáo kiểm toán và các tài liệu liên quan cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ 786 văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý sai quy định hoặc không phù hợp với quy định chung của Nhà nước và thực tiễn, góp phần làm lành mạnh nền tài chính quốc gia.

Việc hoàn thiện cơ sở pháp lý trên đã tạo thuận lợi cho KTNN hoạt động, đạt được nhiều kết quả tích cực, xứng đáng với niềm tin của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và nhân dân.

Xây dựng trụ cột phát triển quan trọng của Kiểm toán Nhà nước

Theo Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030, hoàn thiện cơ sở pháp lý là 1 trong 3 trụ cột chính trong việc phát triển KTNN. Để đạt được mục tiêu này, KTNN cần tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật nhằm cụ thể hóa Hiến pháp, Luật KTNN và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật KTNN tương xứng với vị trí, vai trò của KTNN là cơ quan do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; phân định rõ vị trí, chức năng của KTNN với các cơ quan thanh tra, kiểm tra, giám sát khác của Nhà nước.

Giai đoạn 2021-2025, KTNN phối hợp với các cơ quan có liên quan hoàn thiện các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN về: xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực KTNN; kiểm tra, đối chiếu các hoạt động có liên quan đến quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công của đơn vị được kiểm toán; việc truy cập, khai thác trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia và dữ liệu điện tử của đơn vị được kiểm toán; quy định về phòng, chống tham nhũng trong hoạt động KTNN theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng...

Đồng thời, các văn bản liên quan đến tổ chức và hoạt động của KTNN cần tiếp tục được hoàn thiện như: hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên trọng yếu, rủi ro theo từng lĩnh vực kiểm toán; tổ chức, quản lý hoạt động kiểm toán; hệ thống các quy trình, chuẩn mực KTNN phù hợp với thông lệ quốc tế, đáp ứng yêu cầu kiểm toán trong môi trường kỹ thuật số…

Giai đoạn 2026-2030, KTNN tiếp tục rà soát và phối hợp đề xuất sửa đổi các luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của KTNN để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và yêu cầu thực tiễn; rà soát, cập nhật và hoàn thiện hệ thống văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Tổng Kiểm toán Nhà nước.

Về tổ chức bộ máy, KTNN cần xây dựng các đề án tăng cường, củng cố năng lực nhằm sắp xếp lại các đơn vị trực thuộc; xây dựng bộ máy tham mưu hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp; duy trì ổn định hoạt động các KTNN chuyên ngành, khu vực.

Cụ thể, giai đoạn 2021-2025, KTNN xây dựng Đề án, trình cấp có thẩm quyền quyết định một số nội dung liên quan tới việc kiện toàn về tổ chức, bộ máy, trong đó đề nghị nâng cấp Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán thành Học viện Kiểm toán. Giai đoạn 2026-2030, tiếp tục hoàn thiện, nâng cao năng lực của các đơn vị trực thuộc; phát triển các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng nâng cao mức độ tự chủ, đáp ứng chức năng, nhiệm vụ được giao; cơ cấu lại và bổ sung nhiệm vụ cho Trung tâm Tin học để đáp ứng yêu cầu phát triển công nghệ thông tin của KTNN trong quá trình chuyển đổi số ở Việt Nam.■

Chính sách thuế...

(Tiếp theo trang 1)

Thứ ba, giảm thuế giá trị gia tăng kể từ ngày 01/10/2021 đến hết ngày 31/12/2021 đối với DN, tổ chức hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực: vận tải (vận tải đường sắt, vận tải đường thủy, vận tải hàng không, vận tải đường bộ khác); dịch vụ lưu trú; dịch vụ ăn uống; hoạt động xuất bản; hoạt động điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc; hoạt động của các đại lý du lịch, kinh doanh tour du lịch và các dịch vụ hỗ trợ, liên quan đến quảng bá và tổ chức tour du lịch; hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí; hoạt động của thư viện, lưu trữ, bảo tàng và các hoạt động văn hóa khác; hoạt động thể thao, vui chơi và giải trí. Cụ thể, DN, tổ chức có hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực này thực hiện nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ được giảm 30% mức thuế suất thuế giá trị gia tăng; DN, tổ chức nào thực hiện nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp tỷ lệ phần trăm (%) trên doanh thu được giảm 30% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng. Dự kiến số giảm thu NSNN theo phương án này là khoảng 5.000 tỷ đồng.

Thứ tư, miễn tiền chậm nộp thuế, tiền chậm nộp tiền sử dụng đất, tiền chậm nộp tiền thuê đất phát sinh trong năm 2020 và năm 2021 đối với DN, tổ chức (bao gồm cả đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh) phát sinh lỗ trong năm 2020, không áp dụng với các trường hợp đã nộp tiền chậm nộp. Dự kiến số giảm thu NSNN theo phương án này là khoảng 5.300 tỷ đồng.

Theo Bộ trưởng Bộ Tài chính, tính chung việc thực hiện 4 nội dung nêu trên có thể làm giảm thu ngân sách khoảng 21.300 tỷ đồng. Tổng số tiền thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất sẽ hỗ trợ cho DN, người dân năm 2021 là khoảng 140.000 tỷ đồng; trong đó, gói gia hạn, miễn, giảm thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất đã ban hành khoảng 118.000 tỷ đồng; gói miễn giảm thuế, miễn tiền chậm nộp theo các nội dung đề xuất nêu trên là khoảng 21.300 tỷ đồng.

Trong hai năm 2020 và 2021, Quốc hội và Bộ Tài chính đã liên tiếp thông qua các chính sách hỗ trợ tài chính khác, như: cắt giảm 30% thuế thu nhập DN cho các DN chủ yếu thuộc quy mô vừa và nhỏ, có doanh số dưới 200 tỷ đồng/năm; kéo dài thời gian miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp từ ngày 01/01/2021 tới năm 2025 (miễn khoảng 7.500 tỷ đồng/năm); miễn thuế nhập cho các mặt hàng phục vụ phòng, chống dịch Covid-19; giảm thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay trong năm 2021 hỗ trợ ngành hàng không (số tiền ước tính giảm khoảng 900 tỷ đồng); cho phép khấu trừ các khoản chi ủng hộ, tài trợ cho các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19 của DN, tổ chức khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập DN (ước tính số tiền thuế DN được giảm nghĩa vụ khoảng 170 tỷ đồng/năm); giảm mạnh các phí liên quan thành lập, công bố thông tin DN, thẩm định sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động; giảm phí liên quan thành lập, công bố thông tin DN, thẩm định sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động…

Đặc biệt, Chính phủ đã thực thi chính sách giãn, hoãn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập DN, tiền thuê đất theo tinh thần Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 52/2021/NĐ-CP ngày 19/4/2021 của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập DN, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất; Nghị định số 109/2020/NĐ-CP ngày 05/9/2020 về gia hạn thuế tiêu thụ đặc biệt đối với xe ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước. Thời gian được gia hạn từ 3 - 6 tháng và người nộp thuế thực hiện nộp ngân sách chậm nhất vào cuối năm 2021; Nghị định số 52/2021/NĐ-CP có đối tượng áp dụng mở rộng hơn, thời gian giãn nộp kéo dài hơn so với Nghị định số 41/2020/NĐ-CP. Tổng số tiền dự kiến được hoãn, giãn nộp thuế ước tính theo Nghị định này khoảng 115.000 tỷ đồng. Tính đến hết tháng 9/2021, số tiền hỗ trợ và gia hạn cho người dân và DN là 78.000 tỷ đồng; trong đó được hỗ trợ nhiều nhất là thuế giá trị gia tăng, chiếm khoảng 60% tổng số tiền được hỗ trợ…

Trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường, các chính sách hỗ trợ về thuế trên, cùng với các giải pháp đồng bộ khác, dù trực tiếp và gián tiếp làm giảm nguồn thu và tiến độ thu NSNN trước mắt song đã, đang và sẽ làm tăng sức chống chịu về tài chính, giảm bớt các nguy cơ đứt gãy chuỗi cung ứng, bất ổn và giảm sút sức mua thị trường, sự phục hồi kinh tế và góp phần duy trì, dung dưỡng nguồn thu lâu dài của cộng đồng DN trong thời gian tới.■

Qua kết quả kiểm toán

VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI CHÍNH CÔNG, TÀI SẢN CÔNG CỦA TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM:

Kỳ II

Nhiều bất cập trong quản lý nguồn thu, chi tài chính công đoàn

❒ Đ. KHOA

Kết quả kiểm toán về tài chính công đoàn năm 2019 chỉ rõ, việc lập dự toán thu còn thấp, chưa sát thực tế; lập dự toán chi không căn cứ nguồn thu, tính toán nhu cầu, nhiệm vụ chi thực tế. Đặc biệt, số thu chưa đúng, chưa đủ và những bất cập trong công tác chi tài chính công đoàn làm ảnh hưởng đến công tác chăm lo cho người lao động.

Hoạt động của kiểm toán viên nhà nước tại thực địa *Ảnh tư liệu*

Chưa thu đúng, thu đủ nguồn thu

Theo Báo cáo kiểm toán, tổng thu tài chính công đoàn năm 2019 là hơn 20.219 tỷ đồng. Kết quả kiểm toán cho thấy, nguồn thu tài chính công đoàn hằng năm chưa đảm bảo thu đúng, thu đủ theo quy định. Theo số liệu của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và thực hiện kiểm toán tại công đoàn các cấp, số chưa thu được trên cả nước năm 2019 là hơn 4.103 tỷ đồng, trong đó tại các đơn vị được kiểm toán là hơn 1.629 tỷ đồng (kinh phí công đoàn là 1.143 tỷ đồng và đoàn phí là 485,6 tỷ đồng). Qua tính toán trên của KTNN cho thấy, số chưa thu được qua các năm còn lớn, chiếm 22% tổng số thu kinh phí và đoàn phí trong năm. Số chưa thu được không chỉ ảnh hưởng tới nguồn tài chính công đoàn để phục vụ các hoạt động phong trào, chăm lo cho người lao động mà còn ảnh hưởng đến hiệu lực của Luật Công đoàn.

Về thu kinh phí đối với đơn vị chưa thành lập tổ chức công đoàn, theo số liệu tổng hợp quyết toán của Tổng Liên đoàn Lao động (TLĐLĐ) Việt Nam, tổng số thu từ năm 2015-2019 là gần 1.163 tỷ đồng nhưng tổng chi chỉ có 143,3 tỷ đồng. Tuy nhiên, do TLĐLĐ Việt Nam chưa có quy định cụ thể việc phân phối nguồn thu và chi tiết các nội dung chi phục vụ người lao động, dẫn đến việc sử dụng kinh phí không hiệu quả. Chi và cấp kinh phí khi đơn vị thành lập công đoàn cơ sở (CĐCS) chỉ đạt 12,3%, còn lại 87,7% tăng kết dư tại công đoàn cấp trên cơ sở (CĐCTCS), thậm chí còn trường hợp đã thu kinh phí 10 năm nhưng không thành lập CĐCS nên không sử dụng chi; chưa thể hiện việc chăm lo cũng như đem lại lợi ích cho người lao động. Ngoài ra, việc trích kinh phí công đoàn tại các đơn vị chưa có tổ chức công đoàn là khoản chi phí trong giá thành của các DN bỏ ra tạo thành chi phí xã hội, trong khi không chi cho người lao động mà tạo nguồn kết dư cho tài chính công đoàn là không phù hợp.

Kết quả kiểm toán cũng chỉ ra, một số CĐCTCS và CĐCS chưa đủ điều kiện được phân cấp thu kinh phí công đoàn nhưng đã trực tiếp thu kinh phí công đoàn và đoàn phí; chưa thực hiện kiểm tra thực tế quỹ lương đóng bảo hiểm xã hội, quỹ lương thực lĩnh để có căn cứ xác định số phải nộp theo quy định… Tại một số CĐCS nộp tiền về CĐCTCS nhưng không lập báo cáo quyết toán, một số công đoàn không nộp kinh phí nên chưa đủ căn cứ phản ánh đầy đủ nguồn thu; một số công đoàn phản ánh chưa đầy đủ nguồn thu kinh phí và đoàn phí số tiền hơn 41,4 tỷ đồng (LĐLĐ TP. Hải Phòng, LĐLĐ tỉnh Đồng Nai, LĐLĐ tỉnh Bình Dương…).

Tương tự, các nguồn thu khác tại các cấp công đoàn cũng chưa được phản ánh chính xác, đầy đủ. Cụ thể, tại LĐLĐ các tỉnh, công đoàn ngành còn một số đơn vị phản ánh thiếu nguồn thu khác gần 26,9 tỷ đồng. Tại TLĐLĐ Việt Nam, kinh phí các đơn vị sự nghiệp nộp nghĩa vụ 11,4 tỷ đồng và khoản chi cổ tức năm 2018, 2019 của Công ty Cổ phần In Công đoàn là hơn 2,4 tỷ đồng nhưng chưa kịp thời tăng thu năm 2019; một số khoản trên tài khoản công nợ chưa được rà soát tăng thu hoặc chuyển trả các đối tượng với số tiền hơn 18 tỷ đồng. Đồng thời, qua kiểm toán tài khoản thu tài chính công đoàn tại cấp tổng dự toán TLĐLĐ Việt Nam có phát sinh khoản thu 11,3 tỷ đồng tiếp nhận của các cá nhân hỗ trợ cho chương trình Tết sum vầy 2019 nhưng không có phiếu thu cho các tổ chức, cá nhân, chỉ có bảng kê danh sách đóng góp hỗ trợ bằng tiền mặt của 5 đơn vị. Số tiền thu được đã nộp vào tài khoản cấp tổng dự toán của TLĐLĐ Việt Nam. Tuy nhiên với những tài liệu được cung cấp, KTNN không đủ căn cứ xác nhận tính chính xác và hợp pháp của khoản thu này.

Thiếu cơ chế, chính sách trong chi tài chính công đoàn

Trong công tác quản lý chi tài chính công đoàn, kết quả kiểm toán cho thấy các cấp công đoàn còn phê duyệt một số nội dung chi vượt, chi chưa đúng định mức quy định của TLĐLĐ Việt Nam; chưa kiểm tra, kiểm soát các nội dung khi đưa vào quyết toán tài chính công đoàn dẫn đến: đưa vào quyết toán một số nội dung chi chưa đủ điều kiện quyết toán hơn 7,1 tỷ đồng; chi sai nguồn 189,9 triệu đồng; hạch toán sai tài khoản 475,4 triệu đồng; chưa đầy đủ hồ sơ chứng từ chi theo quy định 439,9 triệu đồng; chi không đúng nội dung, đối tượng 90,9 triệu đồng; chi vượt định mức quy định 174,9 triệu đồng; Công đoàn Cao su Việt Nam chi khen thưởng vượt tỷ lệ quy định hơn 3,4 tỷ đồng…

Bên cạnh đó, một số khoản chi chưa phù hợp hoặc chưa có quy định, đang thiếu về cơ chế, chính sách. Cụ thể, theo quy định tại Quyết định số 1911/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 về tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu cơ quan công đoàn và Quyết định số 826/QĐ-TLĐ ngày 07/7/2014 về mục lục tài chính công đoàn thì nguồn tài chính công đoàn tại CĐCTCS chủ yếu chi cho hoạt động phong trào như: đào tạo cán bộ, tuyên truyền, hội nghị, hội thảo, tập huấn… hướng đến đối tượng là cán bộ công đoàn chuyên trách các cấp. Nội dung chi thăm hỏi đoàn viên, lao động tại CĐCS chi từ nguồn tài chính công đoàn của công đoàn cấp trên có giới hạn về nội dung, định mức, đối tượng (phải là đối tượng khó khăn do bị tai nạn lao động, bệnh hiểm nghèo, thiên tai…). Điều này hạn chế tính chủ động của công đoàn cấp trên trong việc tổ chức các hoạt động chăm lo cho người lao động.

Trong chi phối hợp chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Quyết định số 877/QĐ-TLĐ ngày 02/7/2015, do chưa có quy định rõ ràng, cụ thể về cơ chế chi dẫn đến thực trạng chung của các LĐLĐ tỉnh được cấp kinh phí đều không sử dụng chi trực tiếp liên quan đến hoạt động chỉ đạo phối hợp.

Qua thực tế kiểm toán, KTNN kiến nghị TLĐLĐ Việt Nam xem xét, hướng dẫn cụ thể việc lập, giao dự toán thu hằng năm cho các cấp công đoàn theo thực tế thực hiện; dự toán chi cần tách bạch chi lương, chi quản lý hành chính và chi hoạt động phong trào; sửa đổi, hướng dẫn các nội dung chi theo hướng tăng cường chi cho các hoạt động phong trào, chi hỗ trợ phục vụ quyền lợi cho người lao động. Đồng thời, chỉ đạo các cấp công đoàn thực hiện các nội dung chi theo đúng quy định; tăng cường phối hợp với cơ quan chức năng trong công tác thu, đôn đốc, kiểm tra, đối chiếu với các CĐCS để thu đúng, thu đủ tài chính công đoàn.■

Kiểm toán Nhà nước...

(Tiếp theo trang 2)

phối hợp, hỗ trợ KTNN khu vực II trong suốt 20 năm hình thành và phát triển.

Trao đổi một số định hướng của KTNN trong thời gian tới, Tổng Kiểm toán Nhà nước nhấn mạnh để triển khai tốt Quy chế phối hợp giữa KTNN và Thường trực HĐND, UBND tỉnh Nghệ An, các bên cần phân công đầu mối, cùng trao đổi, xây dựng kế hoạch hằng năm để triển khai thực hiện, tránh chồng chéo; đồng thời mong muốn tỉnh Nghệ An tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện để KTNN khu vực II thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

Thay mặt lãnh đạo tỉnh, Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch HĐND tỉnh Thái Thanh Quý trân trọng cảm ơn sự quan tâm của KTNN và những kết quả phối hợp trong thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa KTNN với tỉnh Nghệ An đã đạt được trong thời gian qua. Việc ký kết Quy chế phối hợp hôm nay tiếp tục nâng tầm quan hệ cũng như sẽ gắn kết chặt chẽ hơn mối quan hệ giữa tỉnh Nghệ An và KTNN.

Để thực hiện tốt chương trình phối hợp, Bí thư Tỉnh ủy Thái Thanh Quý khẳng định tỉnh sẽ hết sức trách nhiệm, tích cực chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp với KTNN trong việc lập kế hoạch đến khâu triển khai giám sát hoạt động kiểm toán, tuyên truyền các chế độ chính sách; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ để việc xây dựng, lập kế hoạch kiểm toán tốt hơn, tránh chồng chéo, bảo đảm quá trình kiểm toán thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Ngay sau khi có kết luận, kiến nghị của cơ quan kiểm toán, tỉnh sẽ chỉ đạo các cơ quan liên quan và cơ quan được kiểm toán triển khai các kết luận, kiến nghị kiểm toán. Bí thư Tỉnh uỷ mong muốn thời gian tới tiếp tục nhận được sự quan tâm phối hợp của KTNN để giúp kinh tế - xã hội tỉnh Nghệ An ngày càng phát triển mạnh mẽ hơn.

Nhân dịp này, Tổng Kiểm toán Nhà nước Trần Sỹ Thanh đã trao Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp KTNN" cho 11 đồng chí là lãnh đạo HĐND, UBND và lãnh đạo các sở, ngành tỉnh Nghệ An đã có nhiều đóng vào sự nghiệp phát triển KTNN trong thời gian qua.■ *Theo sav.gov.vn*

Vấn đề bạn đọc quan tâm

Kiểm toán tích hợp - nhiều lợi ích song vẫn còn không ít rào cản

❒ THÙY LÊ

Kiểm toán tích hợp là sự kết hợp của kiểm toán tài chính, hoạt động và công nghệ thông tin (CNTT) nhằm mang lại nhiều lợi ích cho tổ chức mà không nhất thiết phải tăng số lượng kiểm toán viên (KTV). Đặc biệt, kiểm toán tích hợp còn giúp kiểm toán nội bộ (KTNB) thể hiện rõ nét hơn vai trò cố vấn đáng tin cậy trong môi trường thay đổi nhanh chóng hậu Covid-19.

Việc chuyển sang kiểm toán tích hợp là một bước tiến của KTNB *Ảnh minh họa*

Lợi ích của kiểm toán tích hợp

Theo các chuyên gia thuộc Hiệp hội KTNB Hoa Kỳ (IIA), sức mạnh của kiểm toán tích hợp không chỉ ở việc cho thấy tiền đã chi ở đâu mà còn xác định được chi như thế nào. Đây là một yếu tố rất quan trọng, nhất là trong khu vực công bởi người nộp thuế luôn muốn biết Chính phủ chi tiêu tiền thuế của họ một cách thận trọng, hiệu quả.

Theo đó, kiểm toán tích hợp cho phép các tổ chức xác định tính hiệu quả của những khoản chi, từ đó đưa ra quyết định và quản lý tốt hơn một dự án, chương trình hoặc chiến lược cụ thể. Với các nhân viên, nhất là những người giữ vai trò quản lý, kết quả kiểm toán giúp họ mở rộng sự hiểu biết về các quy trình hoạt động khác nhau của tổ chức và trở thành người ra quyết định hiệu quả, toàn diện hơn.

Ngoài ra, kiểm toán tích hợp cũng mang lại cho các tổ chức một phạm vi tiếp cận rộng hơn và có chiều sâu hơn sau mỗi cuộc kiểm toán, đồng thời là một công cụ mạnh mẽ để xem xét các vấn đề phức tạp. Các tiêu chuẩn của kiểm toán tài chính và hoạt động đều yêu cầu dữ liệu phải tin cậy, vì vậy, CNTT chính là công cụ đắc lực hỗ trợ KTV.

Hơn nữa, kiểm toán tích hợp cũng đặt ra yêu cầu cho các KTV phải vượt ra khỏi phạm vi công việc truyền thống để có cái nhìn tổng thể về tổ chức và trở thành những cố vấn đáng tin cậy. Tích hợp kiểm toán hoạt động, tài chính và CNTT mang lại kết quả đa chiều theo thời gian thực và chủ động, qua đó thúc đẩy vai trò tích cực của kiểm toán trong tổ chức.

Nghiên cứu của IIA về "Sức mạnh của kiểm toán tích hợp" đã cho thấy, việc chuyển sang kiểm toán tích hợp là một bước tiến của KTNB. Nếu trước đây, các KTV chỉ làm việc với một phạm vi nhất định về tài chính hay CNTT... thì bây giờ, mỗi người cần biết thêm về các lĩnh vực của người khác. Đây là một cơ hội để đào tạo chéo, phá vỡ sự cạnh tranh và phát triển sự hiểu biết cho KTV.

Vượt qua rào cản để thực hành kiểm toán tích hợp

Mặc dù kiểm toán tích hợp có nhiều ưu điểm nhưng loại hình kiểm toán này vẫn còn nhiều rào cản, dẫn đến chưa được áp dụng rộng rãi, nhất là trong khu vực công. Theo IIA, nhiều nhóm KTNB có quy mô nhỏ và không có đủ bộ kỹ năng, đặc biệt là kiểm toán CNTT. Đối với chức năng KTNB hiện nay, lực lượng KTV đầy đủ và có năng lực là mối quan tâm hàng đầu, tiếp theo là trao đổi thông tin hiệu quả giữa các thành viên trong nhóm và sự tham gia của ban lãnh đạo khi triển khai kiểm toán tích hợp.

Một điểm nữa là kiểm toán tích hợp mất nhiều thời gian và tốn nhiều ngân sách hơn vì phạm vi đánh giá rộng. Đây cũng chính là lý do mà KTV phải thận trọng khi xác định phạm vi kiểm toán. Ngoài ra, các KTV, nhất là KTV trong khu vực công cần phải bám sát thực tế, lưu ý các chủ đề có thể nhạy cảm về mặt chính trị cũng như tránh ảnh hưởng của chính trị đối với cuộc kiểm toán.

Vượt qua những rào cản trên, khi tìm cách triển khai kiểm toán tích hợp, các chuyên gia của IIA nhấn mạnh rằng, vấn đề đầu tiên là phải phá bỏ tư duy tách biệt, xác định cách thức tích hợp kiểm toán tài chính, hoạt động và CNTT, sau đó kết hợp chúng với các công cụ và chương trình làm việc hiện có của tổ chức.

Thứ hai, nhóm KTNB nên xem xét các chương trình/dự án lớn, có giá trị cao được công chúng quan tâm hoặc được giám sát chặt chẽ ở các cấp địa phương. Các chương trình này sẽ là một khởi đầu thuận lợi để triển khai thí điểm kiểm toán tích hợp, đồng thời cũng khiến các bên liên quan sẵn sàng chia sẻ thông tin và mong muốn nhận được kết quả kiểm toán hơn.

Thứ ba, phân tích dữ liệu là một công cụ hữu hiệu, giúp các nhóm kiểm toán tài chính, hoạt động và CNTT dễ dàng hiểu nhau. Ngoài ra, khi xây dựng kế hoạch kiểm toán, các KTV nên suy nghĩ về mục tiêu kiểm toán và các bước để đạt được mục tiêu đó, đồng thời xây dựng kế hoạch cụ thể về kiểm toán tích hợp.

Mặc dù việc thực hiện kiểm toán tích hợp có thể có chi phí ban đầu cao hơn nhưng lợi ích mang lại rất nhiều. Trong môi trường hiện nay, các tổ chức cần tận dụng mọi nguồn lực để có được sự tinh gọn, hợp lý và bền vững. Vì vậy, việc tận dụng và phối hợp nhiều kỹ năng của KTV là một lợi thế. "Khi các KTV sẵn sàng học hỏi thêm nhiều kỹ năng và ngồi thảo luận cùng nhau, cuộc kiểm toán tích hợp được xem như đã giải quyết được vấn đề quan trọng nhất" - nghiên cứu của IIA nhấn mạnh.■

Đào tạo về IFRS cho đội ngũ quản lý, giám sát hoạt động chứng khoán

Vừa qua, KPMG đã kết hợp với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức chuỗi Hội thảo về Chuẩn mực Báo cáo tài chính quốc tế (IFRS) cho công chức, viên chức thuộc Ủy ban, các Sở và Trung tâm Lưu ký chứng khoán. Tại đây, các chuyên gia của KPMG đã chia sẻ tổng quan về IFRS cũng như các tác động đối với DN khi áp dụng chuẩn mực này. Đồng thời, các đại biểu tham dự Hội thảo cũng được tìm hiểu chuyên sâu về một số chủ đề trong IFRS như: doanh thu, công cụ tài chính...

Cập nhật thông tin về lĩnh vực hải quan

Nhằm giúp các DN nâng cao tính tuân thủ trong lĩnh vực hải quan, EY Việt Nam đã tổ chức Hội thảo trực tuyến với chủ đề: "Cập nhật các hướng dẫn nổi bật trong lĩnh vực hải quan". Tại Hội thảo, các chuyên gia đã giúp DN cập nhật thông tin về lĩnh vực hải quan liên quan tới chế xuất, gia công, sản xuất xuất khẩu, phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu, xuất xứ hàng hóa và một số nội dung khác.

Định hướng nghề nghiệp để trở thành chuyên gia kế toán, kiểm toán

Đây là chủ đề của Tọa đàm do Viện Kế toán Công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW) phối hợp cùng PwC và Khoa Kế toán - Kiểm toán, Đại học Kinh tế Luật (UEL) tổ chức mới đây. Tại Tọa đàm, các chuyên gia đến từ PwC và ICAEW chia sẻ về những kỹ năng và kiến thức cần có để trở thành một chuyên gia trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán cũng như những cơ hội nghề nghiệp dành cho các sinh viên.

Phân tích dữ liệu và ứng dụng khai thác quy trình tự động

Đây là chủ đề của Hội thảo do PwC Việt Nam phối hợp cùng Hiệp hội Ngân hàng (VNBA) tổ chức nhằm hỗ trợ DN tháo gỡ khó khăn khi thực hiện quy trình trong thời kỳ chuyển đổi số. Tại Hội thảo, các chuyên gia và DN đã cùng chia sẻ kinh nghiệm quản lý, ứng dụng phân tích dữ liệu, ứng dụng khai thác tự động hóa quy trình kinh doanh, kiểm soát dữ liệu phục vụ mục đích tuân thủ và cải thiện hiệu quả hoạt động.■

T.LÊ

Tìm hiểu về KTNN

QUY ĐỊNH CHUẨN MỰC KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC SỐ 1600 LƯU Ý KHI KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH TẬP ĐOÀN

(Tiếp theo kỳ trước)

37. Nếu gian lận được kiểm toán viên nhà nước tập đoàn phát hiện hoặc được kiểm toán viên nhà nước tại đơn vị thành viên lưu ý với kiểm toán viên nhà nước tại tập đoàn, hoặc có thông tin cho thấy có gian lận, thì kiểm toán viên nhà nước tại tập đoàn phải trao đổi kịp thời việc này với cấp quản lý phù hợp của tập đoàn để thông báo cho các cá nhân chịu trách nhiệm chính trong việc phát hiện và ngăn ngừa gian lận về các vấn đề liên quan tới trách nhiệm của họ.

38. Trong trường hợp kiểm toán tại tập đoàn hoặc khi kiểm toán tại đơn vị thành viên, kiểm toán viên nhà nước tại tập đoàn phải yêu cầu Ban lãnh đạo tập đoàn thông báo cho Ban lãnh đạo đơn vị thành viên về bất kỳ vấn đề nào mà kiểm toán viên nhà nước tập đoàn biết được và cho rằng có ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính của đơn vị thành viên mà Ban lãnh đạo đơn vị thành viên có thể chưa biết về vấn đề đó.

39. Ngoài các vấn đề phải trao đổi theo quy định tại CMKTNN 1260 - Trao đổi các vấn đề với đơn vị được kiểm toán trong kiểm toán tài chính và các CMKTNN khác, kiểm toán viên nhà nước tại tập đoàn phải trao đổi với đơn vị tập đoàn tại những thời điểm khác nhau về các vấn đề sau:

(i) Khái quát về loại công việc cần được thực hiện đối với báo cáo tài chính hoặc thông tin tài chính của các đơn vị thành viên;

(ii) Khái quát về nội dung mà kiểm toán viên nhà nước tại tập đoàn dự kiến tham gia vào công việc của kiểm toán viên nhà nước đơn vị thành viên đối với báo cáo tài chính hoặc thông tin tài chính của các đơn vị thành viên quan trọng;

(iii) Những trường hợp mà kiểm toán viên nhà nước tại tập đoàn đánh giá là có nghi ngờ về chất lượng công việc của kiểm toán viên nhà nước đơn vị thành viên;

(iv) Bất kỳ hạn chế nào gặp phải trong quá trình kiểm toán tập đoàn, chẳng hạn việc tiếp cận thông tin của kiểm toán viên nhà nước tại tập đoàn bị hạn chế;■

(Kỳ sau đăng tiếp)

Giải ngân vốn vay nước ngoài ì ạch, Bộ Tài chính "hiến kế" đẩy nhanh tiến độ

❒ THÙY ANH

Đến ngày 06/10/2021, Bộ Tài chính đã nhận được văn bản của 9 Bộ, ngành đề nghị trả lại toàn bộ 8.054 tỷ đồng kế hoạch vốn đầu tư công nguồn vay nước ngoài, chiếm khoảng 44,08% kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ giao. Trước thực trạng này, Bộ Tài chính đề xuất nhiều giải pháp để đẩy nhanh tiến độ giải ngân.

Bộ Tài chính đề xuất nhiều giải pháp để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công nguồn vay nước ngoài *Ảnh: P.TUẤN*

Dịch bệnh vẫn là nguyên nhân chính khiến giải ngân đạt thấp

Ông Trương Hùng Long - Cục trưởng Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại (Bộ Tài chính) - cho biết, đến ngày 06/10/2021, tỷ lệ giải ngân vốn vay nước ngoài ở khối Bộ, ngành mới đạt 19,03% kế hoạch. Đáng chú ý, 7 Bộ có tỷ lệ giải ngân bằng 0%; 9 Bộ có văn bản đề nghị trả lại toàn bộ số vốn là 8.054 tỷ đồng, chiếm 44,08% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao. Số vốn này có thể phải điều chuyển cho các Bộ, địa phương có nhu cầu giải ngân vượt kế hoạch hoặc buộc phải hủy kế hoạch vốn theo quy định.

Tương tự, tại các địa phương, tỷ lệ giải ngân 9 tháng cũng thấp, mới đạt 9,82% kế hoạch vốn được giao (gồm cả vốn cấp phát và cho vay lại). Đến nay, mới có 16/63 địa phương có tỷ lệ giải ngân trên 20%; 11/63 địa phương có tỷ lệ giải ngân 0%, trong đó có các tỉnh: Lai Châu, Bắc Ninh, Hải Dương, Thái Bình, Hà Nam, Nam Định và Kon Tum không thuộc vùng phải thực hiện giãn cách theo Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Căn cứ tình hình triển khai các dự án sử dụng vốn vay ODA (hỗ trợ phát triển chính thức) và vốn vay ưu đãi, Bộ Tài chính dự kiến tỷ lệ giải ngân vốn ODA cả năm 2021 của các địa phương chỉ đạt 36,5% kế hoạch vốn cấp phát được giao.

Tại Hội nghị trực tuyến với các Bộ, ngành, địa phương về giải ngân vốn đầu tư công nguồn vay nước ngoài của Chính phủ 9 tháng năm 2021 do Bộ Tài chính vừa tổ chức, đại diện các Bộ, ngành, địa phương cho biết, nguyên nhân chính khiến tỷ lệ giải ngân đạt thấp là do dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, gần như toàn bộ công trường ở các địa phương đều dừng thi công, tư vấn nước ngoài không nhập cảnh được. Một số Bộ, ngành đã gửi văn bản tới UBND các tỉnh thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg đề nghị cho phép đơn vị thi công tự cách ly tại công trường nhưng chỉ một vài tỉnh cho phép... Ngoài ra, việc chậm giải ngân còn do vướng mắc về giải phóng mặt bằng; giá vật liệu xây dựng đầu năm tăng cao; giao chậm, giao thiếu kế hoạch đầu tư công trung hạn, thậm chí giao vượt nhu cầu sử dụng đã đăng ký; chậm đấu thầu, ký hợp đồng; chậm tổng hợp hồ sơ đề nghị rút vốn trong giai đoạn hoàn tất thủ tục giải ngân...

Thứ trưởng Bộ Tài chính Trần Xuân Hà khẳng định, thực trạng trên sẽ ảnh hưởng đến nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước cũng như việc thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách năm 2021. Năm 2021 là năm đầu tiên của giai đoạn 2021-2025, nếu tiến độ thực hiện đầu tư công thấp thì điều này sẽ ảnh hưởng đến năm 2022 và các năm tiếp theo.

Rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ ở mọi khâu, điều chuyển kế hoạch vốn nội bộ...

Để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công nguồn vốn vay nước ngoài, Bộ Tài chính kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành khẩn trương thực hiện các giải pháp trong phạm vi quản lý; chỉ đạo các cơ quan xem trước hồ sơ, tài liệu trên bản điện tử (sử dụng bản scan) để rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ ở mọi khâu.

Đối với các cơ quan chủ quản, Bộ Tài chính đề nghị kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch vốn của các chủ dự án, kịp thời tháo gỡ ngay vướng mắc, điều chuyển kế hoạch vốn nội bộ. Trường hợp không thể điều chuyển nội bộ, cần sớm có văn bản gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính về việc

Doanh nghiệp lo thiếu hụt nguồn lao động khi hoạt động trở lại

Dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát tốt hơn, nền kinh tế đang dần mở cửa trở lại là niềm mong mỏi, phấn khởi của cộng đồng DN. Tuy nhiên, việc "nhập cuộc" trở lại của các DN cũng đang phải đối mặt với không ít khó khăn, trong đó, điều khiến các DN lo lắng nhất hiện nay là việc thiếu hụt nguồn lao động để khôi phục sản xuất trong tình hình mới.

❒ DIỆU THIỆN

Chuỗi cung ứng của nhiều ngành hàng đứng trước nguy cơ đứt gãy vì thiếu lao động

Dịch bệnh và giãn cách xã hội kéo dài thời gian qua đã khiến nhiều lao động rời các khu công nghiệp, thành phố lớn để về quê, thay đổi công việc. Bởi vậy, hiện nay, khi nhiều địa phương trên cả nước dần trở lại trạng thái bình thường mới, DN cũng bắt tay đẩy mạnh khôi phục sản xuất để kịp hoàn thành các đơn hàng cho những tháng cuối năm, song đã gặp thách thức rất lớn về việc thiếu hụt nguồn lao động đáp ứng cho yêu cầu sản xuất.

Chia sẻ về vấn đề này, từ ngành dệt may, ông Trương Văn Cẩm - Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư Ký Hiệp hội Dệt may Việt Nam - cho biết, ngành dệt may là một trong những ngành sử dụng nhiều lao động nhất trong các ngành kinh tế, với khoảng 2 triệu lao động (chiếm 25% lao động toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo). Tuy nhiên, thời gian qua, do thực hiện yêu cầu giãn cách xã hội của một số địa phương, nhiều DN dệt may phải tạm ngừng hoạt động, thu hẹp sản xuất, theo đó khiến nhiều người lao động không có thu nhập hoặc bị mất việc làm, đã rời bỏ các thành phố lớn như TP. HCM, Bình Dương, Đồng Nai… về quê. "Chuỗi cung ứng ngành dệt may đang đứng trước nguy cơ đứt gãy không phải do yếu tố cung - cầu bên ngoài mà do chính yếu tố trong nước, mà việc khan hiếm lao động là một nguyên nhân chính. Đây là bài toán khó cho các DN dệt may khi bước vào giai đoạn phục hồi sản xuất theo chủ trương mới của Chính phủ là "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19" thay cho chủ trương "Không có Covid-19", nhất là thời điểm gần cuối năm này, các DN phải khẩn trương hoàn thành giao hàng của các đơn hàng đã ký kết" - ông Cẩm nhấn mạnh.

Không chỉ có ngành dệt may, thiếu nhân lực cũng đang là thực tế mà nhiều DN của các ngành nghề khác gặp phải. Từ ngành hàng thủy sản, ông Nguyễn Hoài Nam - Phó Tổng Thư ký Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam - chia sẻ, các DN trong ngành rất vui mừng khi Chính phủ dần mở cửa trở lại nền kinh tế. Tuy nhiên, theo kết quả khảo sát của Hiệp hội, chỉ có 30 - 40% các DN có đủ năng lực để phục hồi sản xuất ngay sau khi kết thúc giãn cách xã hội, số DN còn lại rất khó hoặc cần thời gian dài để khôi phục lại hoạt động sản xuất. Trong đó, việc phục hồi sản xuất của DN đang bị ảnh hưởng rất lớn bởi các nguyên nhân như chuỗi cung ứng nguyên vật liệu bị đứt gãy; DN bị mất khách hàng do thời gian thực hiện giãn cách xã hội quá lâu, không đảm bảo tiến độ giao hàng; đặc biệt là khó quy tụ lại lực lượng lao động như ban đầu do công nhân đã về quê hoặc chưa được tiêm đủ liều vắc-xin nên chưa thể đến cơ sở sản xuất…

Tương tự đối với ngành chế biến gỗ, theo Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam, các DN trong ngành cũng đang "đứng ngồi không yên" khi các hợp đồng đặt hàng rất nhiều nhưng không đủ lao động. Theo khảo sát của Hiệp hội, chỉ có hơn 50% DN chế biến gỗ tại vùng trọng điểm phía Nam (gồm TP. HCM, Đồng Nai, Bình Dương, Tây Ninh) duy trì hoạt động, với số lượng công nhân làm việc khoảng hơn 30.000 người, chỉ bằng 1/4 số công nhân trước khi thực hiện giãn cách xã hội.

Doanh nghiệp cần đưa ra các chính sách, phúc lợi cụ thể để thu hút người lao động

Các hiệp hội cho biết, khi xảy ra dịch bệnh, nhiều DN đã đưa ra một số chính sách hỗ trợ đời sống công nhân nhằm giữ chân người lao động, tuy nhiên, vẫn có một tỷ lệ không nhỏ người lao động đã rời nhà máy về quê. Do đó, hiện nay, để giải bài toán thiếu hụt lao động khi mở cửa trở lại nền kinh tế, bên cạnh sự nỗ lực cố gắng của bản thân các

cắt giảm để chuyển sang các Bộ, ngành, địa phương khác...

Bộ Tài chính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư cần có cơ chế đơn giản hóa hoặc rút gọn quy trình điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với trường hợp được gia hạn thời gian thực hiện dự án, có cơ chế bố trí kế hoạch phù hợp với đặc thù giải ngân vốn ODA và vay ưu đãi, đưa vào Nghị định thay thế Nghị định số 56/2020/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài. Đồng thời, điều chỉnh kế hoạch vốn theo hướng gắn chặt với nhu cầu đăng ký thực tế của địa phương, gắn kế hoạch vốn bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương với dự toán cho vay lại từ nguồn vốn ODA, vay ưu đãi của các địa phương để đảm bảo giải ngân theo tỷ lệ, đúng quy định của Nghị định 56.

Các chủ dự án, ban quản lý dự án cần tuyển chọn tư vấn đủ năng lực, kinh nghiệm thiết kế dự án, đảm bảo đạt chất lượng, phù hợp với thực tế, tránh phải điều chỉnh trong quá trình triển khai. Giám sát chặt tiến độ, khối lượng, chất lượng công việc của tư vấn để có biện pháp xử lý ngay khi phát sinh vướng mắc.

Nếu chưa có văn bản chính thức đề nghị điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2021, địa phương cần rà soát việc phân bổ lại dự toán phù hợp với tiến độ triển khai dự án; chủ động điều chỉnh dự toán và báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trong trường hợp cần giảm dự toán được giao. Đồng thời, ưu tiên bố trí phần vốn còn lại phù hợp với cơ chế tài chính của các dự án đang triển khai, thực hiện trên địa bàn.

Bộ Tài chính đã chỉ đạo Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại, Kho bạc Nhà nước cam kết kiểm soát chi trong vòng 3 ngày làm việc và xử lý đơn rút vốn (hình thức rút vốn trực tiếp) trong vòng 1 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối với các dự án phải điều chỉnh chủ trương đầu tư và điều chỉnh các hiệp định vay, các địa phương cần phối hợp chặt chẽ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để trình Thủ tướng Chính phủ, sau khi Thủ tướng đồng ý điều chỉnh chủ trương đầu tư. Trường hợp phải điều chỉnh về hiệp định vay, Bộ Tài chính sẽ cùng các địa phương trao đổi, đàm phán với nhà tài trợ để điều chỉnh phù hợp.■

DN, thì cũng cần có những giải pháp tháo gỡ, hỗ trợ từ phía Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương.

Đưa kiến nghị cụ thể, ông Nguyễn Hoài Nam cho rằng, Chính phủ cần nhanh chóng đưa ra những hướng dẫn về thích ứng, sống chung với dịch Covid-19; cũng như chỉ đạo các Bộ, ngành chức năng, chính quyền các địa phương thực hiện cơ chế thông thoáng, thống nhất giữa các tỉnh, để việc đi lại của người lao động trong toàn quốc, trong các vùng kinh tế được thuận lợi hơn, người lao động có thể quay trở lại DN làm việc.

Đồng thời, các ngành hàng, DN cũng mong muốn các cơ quan quản lý, chính quyền địa phương có các chính sách hỗ trợ DN trong việc tuyển dụng lao động, kết nối nguồn lao động. Cùng với đó, Chính phủ tiếp tục ưu tiên, bố trí tiêm vắc-xin phòng Covid-19 cho người lao động của DN, để người lao động có thể yên tâm quay trở lại làm việc.

Đưa thêm ý kiến, ông Vũ Tiến Lộc - Chủ tịch Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) - chia sẻ, theo khảo sát của một số đơn vị cho thấy, trong thời điểm dịch bệnh căng thẳng, phần lớn người lao động xác định muốn về quê một thời gian ngắn để phục hồi sức khỏe và lo cho cuộc sống gia đình. Tuy nhiên, có đến gần 90% người lao động cho biết muốn quay trở lại các thành phố lớn, các nhà máy để tiếp tục làm việc. Do đó, để thu hút nguồn lao động, các DN cần đưa ra các chính sách, phúc lợi cụ thể, rõ ràng; chú trọng chăm lo đời sống, sức khỏe của người lao động tốt hơn, để người lao động yên tâm quay trở lại làm việc.■

VINAMILK:

Ba mũi nhọn then chốt trong thực hiện chiến lược "mục tiêu kép"

❒ P.V

Trong đại dịch Covid-19, việc thực hiện "mục tiêu kép" - vừa ổn định sản xuất kinh doanh, vừa phòng, chống dịch hiệu quả - không chỉ giúp DN vượt qua đại dịch mà còn sẵn sàng phục hồi ngay khi dịch bệnh được kiểm soát. Mỗi DN sẽ giải bài toán này bằng những cách khác nhau. Với Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam (Vinamilk), một DN có quy mô lớn điển hình, "mục tiêu kép" đang được thực hiện thành công với 3 mũi nhọn then chốt, đó là: Quản trị - Công nghệ - Nhân sự.

Quản trị linh động, ứng dụng công nghệ để ứng phó kịp thời

Với phần lớn các DN, những kế hoạch kinh doanh sản xuất dù ngắn hạn cũng thường được dự trù trước ít nhất 6 tháng. Tuy nhiên, các đợt bùng phát liên tục của Covid-19 đã khiến việc này thay đổi rõ rệt. Theo ông Lê Thành Liêm - Giám đốc điều hành Tài chính Vinamilk, thực trạng này buộc các DN phải linh động thay đổi, từ kế hoạch 6 tháng đến 1 năm chuyển thành kế hoạch dưới 3 tháng. Ban Lãnh đạo phải theo dõi chặt chẽ và thường xuyên cập nhật tình hình thị trường nhằm đưa ra những quyết định kịp thời.

Ở Vinamilk, thời gian đầu của Covid-19, DN luôn phải tìm cách giảm hàng tồn kho để tối ưu hóa dòng tiền. Nhưng vào thời điểm dịch bệnh bùng phát mạnh và lan rộng, chuỗi cung ứng toàn cầu gián đoạn, nguồn cung nguyên vật liệu khan hiếm, Vinamilk điều chỉnh gia tăng hàng tồn kho để kịp thời cung cấp cho các hoạt động sản xuất. "Nếu giữ mức tồn kho như bình thường sẽ không bảo đảm được việc thực hiện kế hoạch của quý tiếp theo" - đại diện Vinamilk cho biết.

Bên cạnh đó, Vinamilk tận dụng lợi thế có hệ thống sản xuất và phân phối rộng khắp trên toàn quốc giúp đảm bảo khả năng sản xuất ổn định ngay cả khi một số địa phương phải thực hiện giãn cách. Vấn đề nằm ở việc quản trị, điều phối hệ thống này sao cho tối ưu hiệu quả.

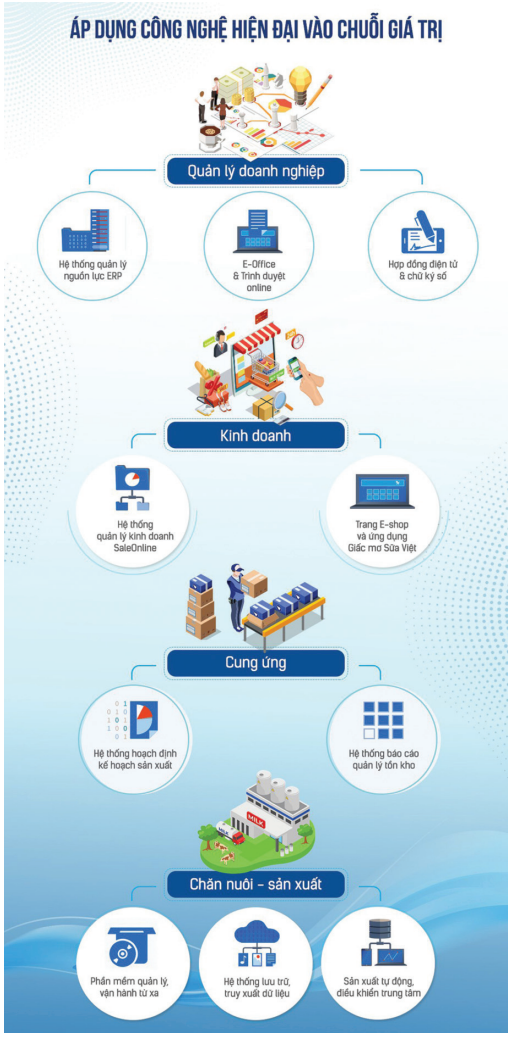

Vinamilk ứng dụng công nghệ trong nhiều khía cạnh của hoạt động và quản trị

Vinamilk cũng nhận thức rõ, một trong những tác động mạnh nhất của Covid-19 chính là buộc phải "chuyển từ offline sang online". Do đó, đây chính là lúc công nghệ phát huy được tính ưu việt trong việc đảm bảo hoạt động kinh doanh thông suốt. Tại Vinamilk, việc ứng dụng công nghệ, đầu tư vào chuyển đổi số đã được chú trọng thực hiện từ nhiều năm trước. Đơn cử như hệ thống ERP (hoạch định nguồn lực DN) được Công ty đầu tư từ khoảng 15 năm trước đã giúp các hoạt động giữa khâu bán hàng và phân phối diễn ra một cách nhịp nhàng, nâng cao hiệu quả kinh doanh. Hay nhờ đã có hệ thống thanh toán không tiền mặt, Vinamilk không gặp bất cứ khó khăn gì trong việc thanh toán, giúp công việc kinh doanh vận hành suôn sẻ. Các nhà máy và trang trại Vinamilk áp dụng triệt để tự động hóa và công nghệ 4.0, đảm bảo quản lý từ xa và có tính hệ thống. "Chuỗi cung ứng của Vinamilk hoạt động hoàn toàn dựa vào hệ thống công nghệ thông tin, kết nối từ đầu vào - việc thu mua nguyên vật liệu, cho đến đầu ra cuối cùng - sản phẩm đến tay người tiêu dùng" - đại diện Vinamilk chia sẻ.

Vinamilk cũng áp dụng công nghệ, trang bị các công cụ, phần mềm hỗ trợ giao tiếp và làm việc từ A-Z như: e-Office, hệ thống trình duyệt online, ứng dụng tương tác nội bộ, giải pháp giúp nhân viên truy cập dữ liệu Công ty tại nhà và chữ ký số. Những ứng dụng này đã giúp hoạt động trong nội bộ Công ty và đối với các đối tác không hề gián đoạn ngay trong thời điểm "work-from-home". Hệ thống e-Office cũng đang được Vinamilk triển khai áp dụng đồng bộ cho các công ty con.

Con người - yếu tố có tính quyết định

Đối diện với Covid-19, vấn đề con người trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Nếu DN có chính sách, giải pháp công nghệ hiệu quả nhưng không có bộ máy nhân sự vận hành hiệu quả thì cũng sẽ gặp vướng mắc. Ngoài ra, vấn đề "sống còn" lúc này còn là bảo đảm an toàn sức khỏe cho người lao động để duy trì ổn định hoạt động kinh doanh, sản xuất trong dịch bệnh.

Từ đầu năm 2020, Vinamilk đã thành lập Ban Hỗ trợ chuyên môn phòng, chống Covid-19, tuyên truyền, hướng dẫn người lao động tuân thủ và thực hành quy định phòng, chống dịch, thường trực online 24/7 để hỗ trợ các vấn đề liên quan đến dịch bệnh. Công ty cũng cung cấp cho nhân viên các phương tiện phòng dịch, sản phẩm dinh dưỡng tăng cường đề kháng. Bên cạnh đó, Vinamilk cũng giúp người lao động yên tâm làm việc bằng cách duy trì chính sách chi trả lương và phúc lợi đầy đủ; hỗ trợ tăng cường về điều kiện làm việc - sinh hoạt đối với các đơn vị 3 tại chỗ; chủ động hỗ trợ người lao động toàn Công ty trong xét nghiệm, tiêm vắc-xin phòng Covid-19.

Trong một năm mà ngành thực phẩm đồ uống thế giới biến động chưa từng có vì Covid-19, Vinamilk tăng 6 bậc lên vị trí 36 trong "Top các công ty sữa lớn nhất thế giới" (theo xếp hạng của Công ty nghiên cứu thị trường Plimsoll) và thương hiệu Vinamilk góp mặt trong "Top 10 thương hiệu sữa giá trị nhất toàn cầu" của Brand Finance với định giá 2,4 tỷ USD. Kết quả này chính là minh chứng cho thấy chiến lược đúng đắn của Vinamilk trong ứng phó với đại dịch và phát triển sản xuất, kinh doanh.

Rõ ràng, Covid-19 là một "phép thử" khắc nghiệt với các DN và cả nền kinh tế. Hậu đại dịch, bức tranh thị trường sẽ không bao giờ quay lại như trước đây. Vì vậy, các DN không chỉ cần thực lực mạnh mẽ, sức bền bỉ mà còn phải linh hoạt và nhạy bén để tìm hướng phát triển khi nền kinh tế thiết lập được trạng thái "bình thường mới".■

Một số kết quả tích cực của Vinamilk trong gần 2 năm xảy ra dịch Covid-19

Covid-19 khiến nợ thuế có chiều hướng tăng

❒ MINH ANH

Việc 23/63 địa phương thực hiện giãn cách xã hội để phòng chống dịch Covid-19 đã gây ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế, khiến số thu ngân sách sụt giảm, nợ thuế có chiều hướng tăng. Đến hết tháng 9/2021, tổng số tiền nợ thuế ước tính là 117.991 tỷ đồng, giảm 7,1% so với cùng kỳ năm 2020 nhưng tăng 23,5% so với ngày 31/12/2020.

Ngành thuế phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu NSNN năm 2021 ở mức cao nhất *Ảnh tư liệu*

9 tháng thu được 22.000 tỷ đồng nợ thuế, đạt 73,1% chỉ tiêu

Năm 2021, ngành thuế được giao thu tối thiểu 80% nợ thuế có khả năng thu tại thời điểm 31/12/2020 chuyển sang, tương đương với 30.100 tỷ đồng. Trong tháng 9/2021, toàn ngành ước thu đạt 1.100 tỷ đồng nợ thuế. Lũy kế 9 tháng năm 2021, ngành thuế thu được 22.000 tỷ đồng nợ thuế, đạt 73,1% chỉ tiêu thu nợ được giao. Tuy nhiên, số thu nợ giảm mạnh qua từng tháng. Cụ thể, tháng 8, thu nợ đạt 2.090 tỷ đồng; tháng 9 chỉ ước đạt 1.100 tỷ đồng, giảm trên 1.500 tỷ đồng so với bình quân 7 tháng.

Tổng số tiền nợ thuế ước tính đến hết tháng 9/2021 là 117.991 tỷ đồng, giảm 7,1% so với cùng kỳ năm 2020 nhưng tăng 23,5% so với ngày 31/12/2020. Tổng cục Thuế cho biết, số nợ thuế ước tại thời điểm 30/9/2021 tăng so với ngày 31/12/2020 do từ đầu năm 2021 đến nay, 2 đợt bùng phát dịch bệnh Covid-19 đã xảy ra với diễn biến phức tạp, nhiều địa phương phải giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 15/CT-TTg và Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ dẫn đến người nộp thuế gặp khó khăn trong sản xuất, kinh doanh nên chưa nộp kịp thời tiền thuế nợ vào NSNN làm tăng nợ thuế. Bên cạnh đó, việc phát sinh tiền chậm nộp tính theo mức 0,03%/ngày trên tổng số tiền thuế nợ cũng làm tăng nợ thuế. Đến ngày 30/9/2021, tỷ lệ tổng nợ thuế trên tổng dự toán thu năm 2021 là 10,6%. Trong đó, tỷ lệ tiền thuế nợ có khả năng thu trên tổng dự toán thu năm 2021 là 7,4%, tỷ lệ nợ thuế không còn khả năng thu trên tổng dự toán thu năm 2021 là 2,2%, nợ đang xử lý trên tổng dự toán thu năm 2021 là 0,8%, nợ đang khiếu nại trên tổng dự toán thu năm 2021 là 0,1%.

Nếu không kể số tiền thuế nợ đang xử lý và tiền thuế nợ đang khiếu nại, khiếu kiện thì tổng số tiền thuế nợ tính đến thời điểm 30/9/2021 là 107.117 tỷ đồng, giảm 6,6% so với cùng kỳ năm 2020 nhưng tăng 29% so với ngày 31/12/2020. Trong đó, nợ tiền thuế có khả năng thu là 61.284 tỷ đồng, tăng 36,2% so với cùng kỳ năm 2020; tiền phạt và tiền chậm nộp của nợ có khả năng thu là 21.295 tỷ đồng, tăng 2,7% so với cùng kỳ; tiền thuế nợ không còn khả năng thu hồi là 24.538 tỷ đồng, giảm 49,9% so với cùng kỳ năm 2020.

Tổng cục Thuế cho biết, nợ thuế không còn khả năng thu giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2020 là do cơ quan thuế các cấp xử lý khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền chậm nộp theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 của Quốc hội. Cùng với đó, tiền thuế nợ đang xử lý (đang trình các cấp có thẩm quyền xử lý xóa nợ, miễn giảm, gia hạn, nộp dần tiền thuế) là 9.444 tỷ đồng; tiền thuế nợ đang khiếu nại, khiếu kiện là 1.427 tỷ đồng.

Khẩn trương thực hiện chính sách mới, đôn đốc doanh nghiệp nộp đúng, đủ, kịp thời

Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế Cao Anh Tuấn cho biết, mặc dù việc thu ngân sách gặp khó khăn do tác động của dịch Covid-19 nhưng ngành thuế phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu NSNN năm 2021 ở mức cao nhất. Để hoàn thành nhiệm vụ thu nợ, những tháng cuối năm 2021, ngành thuế tiếp tục đẩy mạnh việc xử lý, giải quyết, thẩm định các hồ sơ xóa

Nhận diện rào cản trong mua bán, sáp nhập doanh nghiệp

❒ THIỆN TRẦN

Mua bán, sáp nhập (M&A) là một trong những giải pháp để DN tái cấu trúc, thậm chí trở thành phương thức "cứu cánh" cho DN trong giai đoạn khó khăn như trong bối cảnh dịch Covid-19. Tuy nhiên, theo các chuyên gia, cũng có một số rào cản ảnh hưởng đến việc thực hiện các thương vụ M&A DN thời Covid-19.

M&A là "liều thuốc" trợ lực cho nhiều doanh nghiệp

Những tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 trong gần 2 năm qua khiến nhiều DN rơi vào tình cảnh vô cùng khó khăn, theo đó, bên cạnh những DN phải chấp nhận tạm dừng hoạt động, giải thể thì cũng có một bộ phận DN lựa chọn con đường M&A tìm đối tác để liên kết hợp tác nhằm củng cố nguồn lực và phát triển.

Theo thống kê của Viện Nghiên cứu Đầu tư và Mua bán sáp nhập (CMAC), một số thương vụ M&A nổi bật trong năm 2020 có thể kể đến như các thương vụ M&A của nhà đầu tư Nhật Bản, bao gồm: Tập đoàn Haseko mua 36% cổ phần của Công ty Cổ phần Xây dựng Ecoba; Công ty Dược phẩm ASKA mua 24,9% cổ phần của Công ty Dược Hà Tây… Hay các nhà đầu tư Thái Lan có những thương vụ M&A tại thị trường Việt Nam trong lĩnh vực sản xuất, điển hình là thương vụ Tập đoàn Stark mua lại Công ty Cáp điện Thịnh Phát và Dovina; Tập đoàn SCG mua lại Công ty Bao bì Biên Hòa…

Bình luận về câu chuyện M&A DN trong bối cảnh dịch Covid-19, TS. Nguyễn Trí Hiếu - chuyên gia kinh tế, tài chính - cho rằng, hoạt động M&A là một hoạt động đầu tư gắn với chiến lược phát triển của DN, theo đó, trong giai đoạn phát triển nào thì DN vẫn tiến hành M&A. Tuy nhiên, trong bối cảnh dịch Covid-19, M&A dường như trở thành phương thức "cứu cánh" đối với một số DN. Bởi lẽ, những tác động tiêu cực của dịch bệnh đã khiến nhiều DN thực sự khó có thể cầm cự và đứng trước nguy cơ phá sản rất cao. Do đó, nếu có được nguồn vốn đầu tư từ các nhà đầu tư trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính mạnh, thông qua hoạt động M&A có thể coi là "liều thuốc" trợ lực kịp thời cứu DN trong giai đoạn khó khăn.

Ở chiều ngược lại, đối với các nhà đầu tư, bối cảnh dịch Covid-19 cũng là "thời điểm vàng" để các nhà đầu tư có thể mua được cổ phần của các DN với giá hời hơn so với mức giá thông thường trước đó, do đó, nhiều nhà đầu tư cũng tích cực "săn" các DN bán cổ phần hoặc chuyển nhượng DN để đầu tư.

Đồng quan điểm trên, ông Đặng Xuân Minh - Tổng Giám đốc Công ty AVM, chuyên gia của CMAC - còn chỉ ra một số rào cản ảnh hưởng đến việc thực hiện các thương vụ M&A DN. Trước hết là việc hạn chế nhập cảnh đối với các nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, cũng như việc đi lại giữa các địa phương trong cả nước còn khó khăn, khiến bên mua, bên bán không thực hiện được công tác thẩm định chi tiết, cũng như đàm phán, do đó nhiều thương vụ đã phải tạm dừng.

Bên cạnh đó, tình hình thị trường thay đổi do dịch Covid-19 là nguyên nhân khiến bên mua phải thay đổi các yếu tố đầu vào cho các mô hình định giá, dẫn đến nhiều thương vụ, bên mua thay đổi chính sách giá, chỉ chấp nhận mua với giá thấp hơn giá bên bán chào bán, dẫn đến hai bên không chốt được thương vụ.

Ngoài ra, nhiều DN Việt Nam còn thiếu minh bạch trong các hoạt động, duy trì hình thức kế toán "hai sổ", điều này là một trở ngại khiến các đơn vị tư vấn thương vụ M&A khó tiếp cận thông tin chính xác dẫn đến việc đánh giá thẩm định chi tiết không phản ánh hết tình trạng DN, ảnh hưởng đến việc đàm phán giao dịch M&A…

Cần chú ý vấn đề pháp lý khi thực hiện giao dịch M&A

Dự báo về hoạt động M&A DN thời gian tới, ông Đặng Xuân Minh cho rằng, hoạt động M&A DN sẽ phát triển sôi động hơn; trong đó, khối ngoại, nhất là nhà đầu tư đến từ các quốc gia như Singapore, Thái Lan, Hàn Quốc, Nhật Bản... tiếp tục tham gia M&A mạnh mẽ tại Việt Nam.

Bên cạnh đó, hoạt động M&A cũng được thúc đẩy bởi những thay đổi quan trọng trong khung khổ pháp luật. Cụ thể, Luật Đầu tư, Luật DN sửa đổi năm 2020 đã đưa ra nhiều quy định mới, trong đó

nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp; hướng dẫn, giải đáp và xử lý các vướng mắc về việc khoanh nợ, xóa nợ, gia hạn, miễn tiền chậm nộp và cưỡng chế nợ thuế theo quy định.

Cơ quan thuế các cấp tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về thuế, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, đẩy mạnh điện tử hóa quản lý thuế, khẩn trương đưa các chính sách miễn, giảm thuế vào cuộc sống sau khi được Chính phủ phê duyệt, hỗ trợ kịp thời người nộp thuế để họ có thêm nguồn lực khôi phục và phát triển sản xuất kinh doanh.

Ngành thuế tiếp tục tăng cường quản lý theo dõi số tiền thuế, tiền thuê đất đã được gia hạn và đôn đốc thu vào NSNN đối với những khoản tiền thuế, tiền thuê đất đã được gia hạn vào NSNN khi hết thời gian gia hạn trong những tháng cuối năm 2021. Tăng cường công tác quản lý, nhất là đối với một số địa phương có số thu thuế bảo vệ môi trường, thu nhập DN, thu nhập cá nhân còn chậm so với tiến độ, phát hiện các trường hợp lợi dụng chính sách ưu đãi để trốn thuế, tránh thuế, dây dưa, chây ỳ nợ thuế.

Cùng với việc bám sát diễn biến tình hình hoạt động kinh doanh của các DN, toàn ngành thuế quản lý chặt chẽ công tác kê khai, nộp thuế, hoàn thuế, đôn đốc DN nộp đúng, đủ, kịp thời các khoản thu vào NSNN, nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, chống thất thu, quản lý chặt chẽ tình hình nợ đọng thuế. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài chính để rà soát, đôn đốc thu NSNN đối với các nguồn thu thuộc ngân sách T.Ư như thu từ dầu, khí, thu cổ tức và lợi nhuận còn lại, các khoản thu từ phí, lệ phí, thu từ đất đai, thu từ chênh lệch thu chi của Ngân hàng Nhà nước và các khoản thu khác của ngân sách T.Ư. Ngành thuế cũng sẽ tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho DN, cải thiện môi trường kinh doanh nhằm tạo điều kiện thuận lợi để DN phát triển ổn định, vững chắc, thu hút đầu tư, tăng thêm năng lực sản xuất mới, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo tiền đề để tăng thu NSNN.■

có các quy định cởi mở hơn, minh bạch hơn cho hoạt động M&A như: các điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài; các quy định tăng cường các biện pháp bảo vệ cho nhà đầu tư; các nội dung liên quan đến đăng ký mua cổ phần, vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài… "Theo nghiên cứu của CMAC, thị trường M&A DN Việt Nam có thể sẽ hồi phục theo mô hình chữ V trong giai đoạn 2021-2022. Theo đó, thị trường có thể đạt mức 4,5 - 5 tỷ USD trong năm 2021 và dự báo sẽ bật tăng mạnh hơn, đạt giá trị khoảng 7 tỷ USD vào năm 2022" - ông Minh chia sẻ.

Trong bối cảnh đó, đưa ra khuyến nghị cho các DN khi quyết định lựa chọn chiến lược M&A, Luật sư Nguyễn Thanh Hà - Chủ tịch Công ty Luật SBLaw, Đoàn Luật sư TP. Hà Nội - cho rằng, M&A là một hoạt động tương đối phức tạp, do đó, khi thực hiện các thương vụ M&A DN cần lưu ý một số điểm quan trọng, cụ thể là nguồn tài chính dành cho giao dịch; đối thủ mua/bán; khoảng thời gian kết thúc thương vụ; các điều kiện yếu tố thị trường…

Đặc biệt, DN cần rất lưu ý đến vấn đề pháp lý khi thực hiện giao dịch M&A. "Một thương vụ M&A liên quan đến rất nhiều luật và văn bản hướng dẫn mà DN cần phải nghiên cứu khi thực hiện. Điều này là vô cùng khó khăn đối với các DN không có bộ phận pháp chế chuyên nghiệp, do đó, trong trường hợp không có bộ phận pháp chế chuyên nghiệp, DN cần tìm kiếm sự hỗ trợ của các đơn vị tư vấn M&A uy tín để đảm bảo toàn diện quyền và lợi ích của mình" - ông Hà nhấn mạnh.■

Thị trường chứng khoán có sớm cán mốc 1.400 điểm?

❒ HỒNG NHUNG

Áp lực từ những thông tin tiêu cực về dịch bệnh và các yếu tố vĩ mô khiến thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam quý III/2021 bước vào nhịp điều chỉnh và biến động giằng co. Tuy còn nhiều khó khăn song giới chuyên gia dự báo, các tín hiệu khả quan từ quá trình kiểm soát dịch bệnh và chiến lược mở cửa dần nền kinh tế sẽ giúp TTCK sớm thoát cảnh đi ngang, có thể tiến tới mốc 1.400 điểm.

Diễn biến đi ngang phù hợp với bối cảnh vĩ mô

Số liệu kinh tế vĩ mô quý III/2021 cho thấy tác động nặng nề của giãn cách xã hội lên tất cả các hoạt động của nền kinh tế, trong đó có lĩnh vực chứng khoán. Trái ngược với sự tăng trưởng mạnh mẽ nửa đầu năm, TTCK Việt Nam quý III/2021 có sự biến động trồi sụt do ảnh hưởng của làn sóng dịch bệnh Covid-19 lần thứ 4. Nếu như từ đầu năm đến nay, chỉ số VN-Index tăng trưởng 20% về điểm số, giá trị giao dịch tăng 290% so với cùng kỳ năm ngoái thì đến quý III, con số này là âm 5% và 291% so với cùng kỳ. Đáng chú ý, trong tháng 8 và tháng 9, TTCK đi ngang khi phải đối mặt với nhiều thông tin tiêu cực đến từ yếu tố vĩ mô.

Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI đánh giá, diễn biến đi ngang của TTCK Việt Nam trong 2 tháng vừa qua phù hợp với bối cảnh vĩ mô và không cho thấy sự phản ứng quá đà của nhà đầu tư. Chiến lược phòng chống dịch của Chính phủ linh hoạt hơn, chuyển từ "không Covid" sang "sống chung với Covid" gợi mở kỳ vọng khôi phục và phát triển kinh tế nhanh trở lại, tháo gỡ nút thắt tâm lý cho các nhà đầu tư trên TTCK trong thời điểm hiện tại. "Tâm lý thị trường cho thấy sự ổn định nhờ các số liệu vĩ mô được hấp thụ dần theo tháng và cũng không nằm ngoài dự đoán. Điểm tích cực là dòng tiền vẫn duy trì tốt trên thị trường khi trú ẩn ở nhóm vốn hóa thấp và một số ngành dự kiến có kết quả kinh doanh tích cực trong quý III trong khi chờ đợi xu hướng sắp tới" - các chuyên gia SSI nhận định.

Công ty này cho rằng, triển vọng tăng trưởng lợi nhuận chậm lại trong quý III/2021 do tác động từ giãn cách đã được chiết khấu phần lớn vào diễn biến giá trong 2 tháng gần đây. Trong khi triển vọng lợi nhuận các ngành liên quan đến cầu tiêu dùng nội địa như: bán lẻ, bia, ô tô/xe máy, dầu khí và ngân hàng sẽ bị ảnh hưởng khá nhiều từ đợt giãn cách, một số ngành được hưởng lợi từ giá hàng hóa đã có mức tăng mạnh kể từ đầu năm như: sắt thép, đường, phân bón, hóa chất. Vận tải container và một số ngành liên quan đến xuất khẩu cũng dự kiến có triển vọng kết quả kinh doanh khả quan.

Giới phân tích bình luận, TTCK Việt Nam đang thể hiện rõ đặc tính của một thị trường đi ngang với cung cầu tương đối cân bằng. Tác động trái chiều từ vĩ mô và kỳ vọng nền kinh tế ấm dần lên khiến đà tăng của nhóm vốn hóa trụ cột chững lại. Trong khi đó, tín hiệu từ các chỉ báo kỹ thuật trở thành điểm tựa cho các nhà đầu tư lựa chọn cơ hội khiến dòng tiền có xu hướng dịch chuyển đến nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ.

Các tín hiệu khả quan từ quá trình kiểm soát dịch bệnh và chiến lược mở cửa dần nền kinh tế sẽ giúp TTCK có thể tiến tới mốc 1.400 điểm Ảnh minh họa

Sớm thoát cảnh đi ngang nếu nền kinh tế phục hồi thuận lợi

Các chuyên gia SSI nhìn nhận, mặc dù chỉ số VN-Index vẫn đang trong giai đoạn giằng co và đi ngang trong kênh giá 1.320 - 1.360 điểm nhưng xu hướng này sẽ kết thúc khi xảy ra 1 trong 2 kịch bản. Kịch bản 1, xu hướng tăng ngắn hạn của VN-Index sẽ được xác nhận khi chỉ số chinh phục thành công kháng cự 1.360 điểm với khối lượng tích cực (tốt hơn mức bình quân 20 phiên). Khi đó, VN-Index hướng tới các vùng mục tiêu tiếp theo nằm tại 1.380 - 1.388 điểm. Kịch bản 2, rủi ro điều chỉnh ngắn hạn sẽ quay trở lại với VN-Index nếu chỉ số kết thúc giai đoạn tích lũy giảm điểm, phá vỡ hỗ trợ 1.320 điểm đi cùng thanh khoản gia tăng. Khi đó, chỉ số có thể tìm điểm cân bằng quanh vùng hỗ trợ 1.300 - 1.285 điểm trước khi hồi phục trở lại.

Theo SSI, hệ số định giá P/E (hệ số giá trên lợi nhuận một cổ phiếu) năm 2021 và 2022 của chỉ số VN-Index hiện đang ở mức 16,05 lần và 12,87 lần vào ngày 05/10 cho thấy khả năng tăng duy trì trong dài hạn. "Dù còn nhiều khó khăn trong quá trình hồi phục kinh tế nhưng với các tín hiệu khả quan từ quá trình kiểm soát dịch bệnh và chiến lược mở cửa dần dần nền kinh tế được định hướng rõ ràng từ Chính phủ, TTCK Việt Nam có thể đạt được trạng thái cân bằng ở mức định giá này và sớm thoát khỏi giai đoạn đi ngang nếu nền kinh tế phục hồi thuận lợi" - các chuyên gia SSI nhận định.

Đồng quan điểm, Công ty Chứng khoán Yuanta Việt Nam kỳ vọng TTCK sẽ sớm kết thúc giai đoạn đi ngang và các chỉ số có thể sẽ sớm bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực trong tháng 10/2021. Việc mở cửa lại nền kinh tế và mức định giá hấp dẫn với P/E của chỉ số VN-Index ước tính quanh mức 16.x lần sẽ là động lực tăng trưởng của thị trường trong tháng 10 này.

Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam (KBSV) nhận định, TTCK sẽ đạt được trạng thái cân bằng ở mức định giá P/E của năm 2021 và 2022 hợp lý quanh 17,5 lần. Dự báo, EPS (lợi nhuận sau thuế của một cổ phiếu) 2021 bình quân các DN trên HOSE (Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM) tăng 25% so với cùng kỳ. Mặt bằng lãi suất duy trì ở mức thấp, kết hợp triển vọng hồi phục kinh tế vĩ mô và hoạt động sản xuất kinh doanh của các DN niêm yết sau giai đoạn cách ly nghiêm ngặt sẽ là các yếu tố níu giữ dòng tiền của nhà đầu tư cá nhân trong nước. Thêm vào đó, thị trường còn được hỗ trợ bởi xu hướng tăng vốn của các công ty chứng khoán gần đây, giúp gia tăng nguồn vốn cho vay trên thị trường và đảm bảo nguồn margin không bị hạn chế ở các thời điểm thị trường biến động mạnh. Áp lực bán ròng của khối ngoại cũng sẽ giảm bớt, tương ứng với sự cải thiện của kết quả kinh doanh quý IV. Theo đó, KBSV dự báo chỉ số VN-Index trong 3 tháng cuối năm sẽ vượt qua vùng cản 1.380 điểm, có thể tiến tới 1.400 điểm.■

Tin tức

Liên hoan Phim khoa học quốc tế 2021

"Liên hoan Phim khoa học quốc tế 2021" sẽ nhận tác phẩm dự thi từ ngày 10/10 - 31/12/2021 theo hình thức trực tuyến trên các nền tảng trực tuyến của Phân viện Goethe tại Hà Nội.

Đây là sự kiện được tổ chức thường niên của Viện Goethe tại Hà Nội và lần thứ 11 được tổ chức tại Việt Nam. Thông qua đó, Liên hoan phim góp phần tạo điều kiện thúc đẩy nhận thức về các vấn đề khoa học, công nghệ và môi trường đương đại phát triển. Với chủ đề sức khỏe, liên hoan thu hút nhiều tác phẩm về đại dịch Covid-19. Theo Viện Goethe tại Việt Nam, với hơn 1 triệu người tham dự từ hơn 34 quốc gia, Liên hoan Phim khoa học trở thành liên hoan phim lớn nhất thế giới về các vấn đề khoa học tự nhiên. **N.LỘC**

Đề xuất thí điểm đào tạo trình độ cao đẳng cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất thí điểm đào tạo trình độ cao đẳng cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) với 10 ngành, nghề trọng điểm. Chương trình có tính linh hoạt cao, với nhiều đầu ra, giúp người học được nhận các văn bằng tương ứng và tham gia thị trường lao động theo mong muốn. Đây là nội dung được đề cập trong Đề án "Thí điểm đào tạo trình độ cao đẳng cho học sinh tốt nghiệp THCS" đang được Bộ lấy ý kiến xã hội. Theo đó, Đề án sẽ triển khai thí điểm mô hình đào tạo trình độ cao đẳng cho học sinh tốt nghiệp THCS đối với 10 ngành, nghề trọng điểm thuộc lĩnh vực công nghệ, kỹ thuật và dịch vụ, gồm: Công nghệ thông tin, Điện công nghiệp, Điện tử Công nghiệp, Kỹ thuật chế biến món ăn, Kỹ thuật máy lạnh và Điều hòa không khí, Quản trị mạng máy tính; Thiết kế đồ họa; Vẽ và thiết kế trên máy tính, Hướng dẫn viên du lịch và Diễn viên múa. Cụ thể, có khoảng 400 học sinh/ngành nghề, với tổng số người tham gia khoảng 4.000 người. **P. HIẾN**

Tặng 15.000 sim 4G hỗ trợ học sinh, sinh viên học tập

Hội đồng Đội TP. HCM vừa phối hợp Công ty dịch vụ MobiFone khu vực 2 tổ chức trao sim Data 4G miễn phí cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn. Theo đó, Công ty dịch vụ MobiFone khu vực 2 đã trao tặng 15.000 sim Data 4G và gói cước trị giá 7 tỷ đồng cho các đối tượng: sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, thiếu điều kiện đường truyền học trực tuyến; con em trong gia đình thuộc diện hộ nghèo, công nhân, lao động bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19; sinh viên là dân tộc thiểu số, gia đình có hoàn cảnh khó khăn; sinh viên là con em các lực lượng tuyến đầu tham gia phòng, chống dịch... Trong sim Data 4G này, MobiFone hỗ trợ miễn phí data 4G/ngày, miễn phí truy cập học trực tuyến, học Tiếng Anh, ôn luyện kiến thức.

PHỐ HIẾN

Phát động Cuộc thi "Cùng bạn đọc sách, vượt qua thử thách"

Hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời 2021, Trung tâm Phát triển Văn hóa đọc và Học tập suốt đời vừa phối hợp Hội Người mù Việt Nam tổ chức Cuộc thi "Cùng bạn đọc sách, vượt qua thử thách". Cuộc thi nhằm giúp cho mọi người, nhất là người khuyết tật, người khiếm thị nâng cao nhận thức về vai trò của học tập suốt đời đối với phát triển cá nhân và xã hội. Đồng thời, nhằm đánh giá sự tác động và tìm kiếm ý tưởng phát triển Kênh Cùng bạn đọc sách, hỗ trợ người khuyết tật học tập suốt đời và truyền cảm hứng, chia sẻ các ý tưởng để thúc đẩy, hỗ trợ việc tự học, học tập suốt đời trong cộng đồng, trong đó có người khuyết tật. Cuộc thi dành cho những người đang học tập, làm việc và sinh sống ở Việt Nam (từ 7 tuổi trở lên). Ban Tổ chức tổng kết, công bố, trao thưởng cho các cá nhân/nhóm và tập thể dự kiến vào tuần thứ ba tháng 12/2021.■ **NGUYỄN LỘC**

Gỡ khó cho ngành chăn nuôi, đảm bảo nguồn cung thực phẩm trong những tháng cuối năm

❒ **LÊ HÒA**

Hiện nay, ngành chăn nuôi đang đối mặt với nhiều khó khăn, khi cùng lúc giá bán giảm mạnh, giá thức ăn tăng cao, đàn gia súc và gia cầm tồn đọng lớn, nhiều hộ chăn nuôi phải "treo chuồng" do thua lỗ nặng... Nhiều ý kiến lo ngại thực trạng này sẽ dẫn đến nguy cơ thiếu nguồn cung thịt trong những tháng cuối năm, đặc biệt là dịp Tết Nguyên đán 2022.

Giá lợn hơi và gia cầm giảm mạnh

Thông tin về thị trường sản phẩm chăn nuôi, Phó Cục trưởng Cục Chăn nuôi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) Nguyễn Văn Trọng cho biết, trong 9 tháng năm 2021, giá thịt lợn hơi xuất chuồng theo xu hướng giảm từ khoảng 70.000 - 75.000 đồng/kg trong tháng 3, 4 xuống mức 50.000 - 58.000 đồng/kg trong tháng 7, 8 (thậm chí có địa phương xuống dưới 50.000 đồng/kg); sang tháng 9, giá tiếp tục giảm.

Tính đến thời điểm hiện tại, giá bình quân của thịt lợn đang dao động từ 40.000 - 49.000 đồng/kg tùy từng vùng, đặc biệt có một số địa phương do giãn cách xã hội giá xuống dưới 40.000 đồng/kg, lợn thịt quá lứa đang ứ đọng khoảng 30%. "So với giá bình quân năm 2020, mức giá hiện tại đã giảm mạnh từ 25.000 - 30.000 đồng/kg. Mặc dù giá lợn hơi giảm mạnh nhưng giá thịt lợn tại các cửa hàng thịt, các chợ truyền thống và các siêu thị vẫn cao do các chi phí liên quan đồng loạt tăng, đặc biệt là chi phí vận chuyển và chi phí phòng, chống dịch" - Phó Cục trưởng Cục Chăn nuôi nhận định.

Một số cơ sở chăn nuôi cho biết, giá lợn hơi sẽ tiếp tục "rơi tự do" trong tháng 10 này và mức giá 25.000 đồng/kg đang được dự báo có thể chưa phải là mức đáy. Với mức giá lợn hơi trên thị trường hiện nay, theo tính toán, mỗi con lợn bị lỗ từ 1,2 đến 1,5 triệu đồng. Không chỉ giá lợn hơi mà giá gia cầm hiện cũng giảm sâu, đặc biệt tại các tỉnh Đông Nam Bộ và Tây Nam Bộ, các DN chăn nuôi trong tháng 8 và 9 chỉ tiêu thụ được 5 - 10% số lượng gà công nghiệp lông trắng.

Lý giải về tình trạng trên, theo ông Nguyễn Văn Trọng, nguyên nhân là do diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 trên toàn thế giới và Việt Nam khiến đứt gãy hàng loạt các chuỗi sản xuất, cung ứng đối với ngành chăn nuôi. Phân tích cụ thể hơn, ông Trọng cho biết, giá nguyên liệu vật tư đầu vào tăng cao, đặc biệt là thức ăn tăng 16 - 36%. Chi phí sản xuất tăng, trong khi khâu lưu thông bị gián đoạn, nhiều chợ đầu mối, chợ truyền thống tạm ngưng hoạt động. Tình hình này làm cho người chăn nuôi lỗ rất nhiều, ứ đọng tiền vốn, chỉ có các DN, trang trại chăn nuôi lớn mới đủ sức trụ vững.

Cần nhiều cơ chế để khuyến khích tái đàn

Nhiều ý kiến cho rằng, với tình hình sản xuất, chăn nuôi trong 9 tháng năm 2021, dự báo dịp Tết Nguyên đán 2022 sẽ không lo thiếu hụt nguồn cung phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân. Tuy nhiên, trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, vẫn còn nhiều khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ để duy trì đàn vật nuôi và tái đàn, bảo đảm cung ứng đủ cho tiêu dùng trong nước những tháng cuối năm 2021, đầu năm 2022 và một phần cho xuất khẩu.

Cần tháo gỡ khó khăn cho ngành chăn nuôi để bảo đảm cung ứng đủ nhu cầu tiêu dùng trong nước và hướng tới xuất khẩu *Ảnh: TTXVN*

Phó Giám đốc Sở NN&PTNN tỉnh Nam Định Hoàng Thị Tố Nga nhận định, sẽ không xảy ra thiếu nguồn cung sản phẩm chăn nuôi trong những tháng cuối năm. Tuy nhiên, riêng nguồn cung thịt lợn khó dự đoán, trong khi Tết Nguyên đán nhu cầu sử dụng thịt tươi rất nhiều. "Vừa qua, tiêu thụ thịt khó và hiện vẫn đang rất chậm. Bình thường, giờ đang là thời điểm tái đàn cho nguồn cung cuối năm, nhưng với giá lợn hiện nay, hầu như người chăn nuôi không tái đàn" - bà Nga cho biết, đồng thời kiến nghị cần có chính sách tín dụng riêng đối với người chăn nuôi, đặc biệt giảm lãi suất để cho các DN xây kho lạnh, dự trữ sản phẩm chăn nuôi trong thời điểm giá rất thấp như hiện nay. Tiếp đó, cần khoanh nợ, giãn nợ đối với những hộ chăn nuôi trang trại để họ duy trì sản xuất, ít nhất để duy trì đàn nái. Mặt khác, cần có giải pháp quản lý khi giá thức ăn liên tục tăng cao hoặc bình ổn giá thức ăn chăn nuôi, khi đó mới có thể hạ giá thành sản xuất chăn nuôi xuống được.

Tương tự, đại diện một số địa phương khác như: Hà Nội, Bắc Giang, Đồng Nai… đề nghị Bộ NN&PTNT sớm kiến nghị Chính phủ điều tiết việc nhập khẩu thịt lợn, thịt gia cầm. Do nguồn cung trong nước đã đủ, giá sản phẩm chăn nuôi xuống thấp, người chăn nuôi đang thua lỗ, nếu tiếp tục nhập khẩu sẽ kìm hãm phát triển chăn nuôi. Các tỉnh, thành cũng cần tạo điều kiện cho DN và người chăn nuôi tiếp cận được các phương án sản xuất; quan tâm, đẩy mạnh tham gia vào các kênh thương mại điện tử với đối tượng chăn nuôi quy mô nhỏ, nông hộ. Đồng thời, Bộ NN&PTNT có định hướng chiến lược về nhu cầu sản phẩm chăn nuôi trong nước cũng như xuất khẩu để các địa phương định hướng người dân sản xuất theo nhu cầu thị trường.

Để ngành chăn nuôi hoàn thành kế hoạch sản xuất, đảm bảo chủ động nguồn cung thực phẩm phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu những tháng cuối năm, đặc biệt là dịp Tết Nguyên đán 2022, Bộ NN&PTNT đề nghị các Bộ, ngành, địa phương phối hợp tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong sản xuất, chế biến, lưu thông, xuất nhập khẩu nông, lâm, thủy sản và vật tư nông nghiệp. Đồng thời, Bộ đã kiến nghị Chính phủ giao Bộ Công Thương và Bộ Giao thông vận tải xem xét vấn đề vận tải đường thủy và container rỗng để giảm chi phí đầu vào cho thức ăn chăn nuôi; đề nghị Bộ Tài chính trình Chính phủ giảm thuế nhập khẩu một số nguyên liệu đầu vào và tháo gỡ khó khăn về lưu thông để đảm bảo cung ứng sản phẩm đáp ứng nhu cầu trong nước cũng như hướng tới xuất khẩu trong những tháng cuối năm 2021.■

Tin tức

Kenya: Yêu cầu đóng nhiều tài khoản trái phép

Một báo cáo kiểm toán mới đây cho thấy chính quyền quận Nairobi đã sở hữu 31 tài khoản được mở trái quy định từ năm 2014. Tổng Kiểm toán cho rằng, quận phải ngay lập tức đóng tất cả các tài khoản không hoạt động hoặc hoạt động trái quy định để ngăn chặn những sai phạm tài chính phát sinh. Trước đó, Tổng Kiểm toán Kenya từng nhiều lần chỉ ra các sai phạm tài chính tại quận này. *(Theo Nation)*

Nam Sudan: Ngân sách thất thoát trong nhiều năm

Tổng Kiểm toán Nam Sudan mới đây đã bày tỏ mối quan ngại khi ngân sách của Chính phủ liên tục bị thất thoát từ năm 2011 tới nay. Tình trạng này là hậu quả của việc nhiều quan chức cấp cao của Chính phủ lợi dụng chức quyền bòn rút ngân sách khiến nạn tham nhũng hoành hành đất nước trong nhiều năm. Hiện nay, nhiều tổ chức và các nước trên thế giới đã cắt tài trợ cho đất nước này. *(Theo East African)*

Grant Thornton linh hoạt trong cách làm việc

Từ tháng 01/2022, hãng kiểm toán Grant Thornton sẽ triển khai chương trình nghỉ lễ mới cho nhân viên. Theo đó, nhân viên sẽ được chọn để nghỉ lễ vào các ngày họ muốn thay vì một số ngày cố định. Cách tiếp cận toàn diện này cho phép nhân viên sử dụng kỳ nghỉ có ý nghĩa nhất. Điều này thể hiện tính linh hoạt luôn là trọng tâm trong cách làm việc tại Grant Thornton. Hãng cho biết sẽ tiếp tục thay đổi để hỗ trợ nhân viên trong môi trường làm việc mới mẻ, linh hoạt.■

(Theo Grant Thornton)

Tin vắn

▸▸▸ Từ ngày 14 - 26/10, Diễn đàn thảo luận về các hướng dẫn nghiệp vụ của Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao sẽ họp theo hình thức trực tuyến với 3 phiên.

(Theo INTOSAI)

▸▸▸ Các đối tác của hãng kiểm toán KPMG vừa tiến hành biểu quyết và ủng hộ kế hoạch đầu tư mới của Hãng trị giá 300 triệu Bảng Anh.

(Theo KPMG)

▸▸▸ Hãng kiểm toán PwC mới đây thông báo rằng doanh thu toàn cầu của Hãng đã đạt 33 tỷ Bảng Anh (45 tỷ USD) trong năm tài chính 2021.■ *(Theo PwC)*

YẾN NHI

CANADA:

Đánh giá việc thực hiện khuyến nghị kiểm toán tại Sở Tư pháp Nunavut

❒ **THANH XUYÊN**

Tháng 9 vừa qua, Văn phòng Tổng Kiểm toán Canada đã công bố một báo cáo sau khi tiến hành đánh giá việc thực hiện các khuyến nghị được đưa ra từ năm 2015 cho Sở Tư pháp vùng lãnh thổ Nunavut. Báo cáo chỉ ra nhiều thiếu sót, tồn đọng kéo dài cần được sớm khắc phục triệt để.

Trung tâm Cải huấn đảo Baffin *Ảnh: 680news.com*

Nhiều thiếu sót tồn đọng

Tháng 3/2015, Tổng Kiểm toán Canada đã thực hiện một cuộc kiểm toán và chỉ ra nhiều thiếu sót tại Sở Tư pháp Nunavut. Một số vấn đề nổi cộm như: Sở đã không sát sao trong công tác giám sát việc thực hiện các quy định về bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng cho phạm nhân, chưa hoàn thành trách nhiệm trong việc đảm bảo hoạt động an toàn, bảo mật của Trung tâm Cải huấn đảo Baffin, Cơ sở Khám, chữa bệnh Rankin và các cơ sở cải huấn tại Nunavut…

Sau 6 năm, Văn phòng đã thực hiện cuộc kiểm toán để đánh giá lại hoạt động của Sở Tư pháp Nunavut, tập trung vào việc xem xét Sở đã thực hiện các khuyến nghị trong cuộc kiểm toán lần trước chưa, đặc biệt đánh giá công tác giám sát hoạt động, công tác quản lý các chương trình cải tạo tù nhân và vận hành các trung tâm cải huấn.

Tổng Kiểm toán ghi nhận sự tiến bộ trong một số lĩnh vực, công tác giam giữ các tù nhân đã chặt chẽ hơn, nhiều khuyến nghị đã được thực hiện. Tuy nhiên, cuộc kiểm toán tiếp tục chỉ ra nhiều vấn đề cần chấn chỉnh trong công tác quản lý tù nhân và giám sát các trung tâm cải huấn. Hầu hết các vấn đề này cũng đã được chỉ ra trong cuộc kiểm toán năm 2015.

Một trong những vấn đề còn tồn tại là Sở chưa sát sao trong việc giám sát công tác quản lý hồ sơ phạm nhân bị giam giữ; tù nhân chưa thường xuyên được tiếp cận với nhiều chương trình và dịch vụ cần thiết, như các dịch vụ sức khỏe tâm thần để hỗ trợ họ phục hồi chức năng tiến đến tái hòa nhập cộng đồng…

Sở đã khắc phục các nguyên nhân gây ra tình trạng quá tải và điều kiện sống tồi tàn tại Trung tâm Cải huấn Baffin. Tuy nhiên, các điều kiện tại Trung tâm Cải huấn nữ phạm nhân tại Nunavut chưa phù hợp, chưa đáp ứng được các nhu cầu đặc thù của Trung tâm và thiếu không gian cho các chương trình phục hồi chức năng.

Việc duy trì công tác đào tạo nhân sự, nâng cao năng lực quản lý và giám sát thích hợp là những yếu tố quan trọng để đảm bảo các tù nhân được cách ly và quản lý một cách an toàn, có thể tái hòa nhập cộng đồng trong thời gian ngắn nhất. Tuy nhiên, Sở Tư pháp bị chỉ trích chưa chú trọng công tác đào tạo nhân viên để củng cố và nâng cao năng lực quản lý. Trong những năm qua, nhiều vị trí nhân viên quan trọng vẫn bị để trống đã ảnh hưởng đến việc hoàn thành các nhiệm vụ, chức năng của Sở, đặc biệt trong việc quản lý các cơ sở cải huấn và đảm bảo sự an toàn của phạm nhân và nhân viên. Đến nay, Sở vẫn chưa có kế hoạch nhân sự để giải quyết những thách thức trong việc tuyển dụng và giữ chân nhân sự.

Cần giải quyết triệt để tồn đọng kéo dài

Quản lý tội phạm là một vấn đề nan giải tại vùng lãnh thổ Nunavut của Canada. Theo các thống kê trong năm tài chính 2018-2019, nơi đây có tỷ lệ tội phạm là người trưởng thành cao nhất tại Canada (trung bình 100.000 người bị bắt giam mỗi ngày) do nhiều nguyên nhân như: trình độ học vấn thấp, dân số mỗi hộ đông, nạn nghèo đói, nghiện ngập, bệnh tâm thần...

Cơ quan Dịch vụ cải huấn Nunavut được thành lập với vai trò chính là đảm bảo sự an toàn cho cộng đồng và thực hiện các chương trình cải tạo phù hợp cho các cư dân Nunavut vi phạm pháp luật. Năm tài chính 2020-2021, cơ quan được cấp ngân sách 37,8 triệu USD (khoảng 30% tổng ngân sách của Bộ Tư pháp Canada).

Trước tình hình đó, cuộc kiểm toán mới đây được đánh giá là rất quan trọng, giúp giám sát triệt để việc thực hiện các khuyến nghị kiểm toán trước đây. Đồng thời, thông qua việc kiểm tra sát sao, Văn phòng Tổng Kiểm toán cam kết giải quyết mọi tồn đọng, giúp các chương trình tái hòa nhập cộng đồng cho phạm nhân đi vào thực tế, hỗ trợ tù nhân được sống trong một môi trường an toàn, tạo điều kiện thúc đẩy quá trình chữa bệnh và tái hòa nhập cộng đồng của phạm nhân được diễn ra thuận lợi, tuân thủ các quy định hiện hành.

Báo cáo kiểm toán mới được công bố cũng đưa ra các khuyến nghị về các vấn đề mới được xác định trong cuộc kiểm toán lần này. Các khuyến nghị từ năm 2015 chưa được giải quyết cũng được Văn phòng Tổng Kiểm toán thảo luận với Sở để giải quyết triệt để.■

(Theo oag-bvg.gc.ca và tổng hợp)

NAMIBIA:

Nhiều khoản tiền từ ngân sách công bị biển thủ

Tổng Kiểm toán Namibia Junias Kandjeke vừa công bố Báo cáo kiểm toán mới nhất sau khi tiến hành kiểm tra việc chi ngân sách của Chính phủ cho cộng đồng người San trong năm tài chính 2019-2020 (kết thúc vào tháng 3/2020).

Cộng đồng người San thường là nạn nhân của nạn phân biệt đối xử tại nhiều quốc gia, trong đó có Namibia. Chính sách đất đai của Chính phủ nước này được ban hành vào năm 1998 đã có những điểm quan tâm đến dân tộc San nhưng đến nay, các chính sách đó vẫn chỉ nằm trên giấy tờ.

Mỗi năm, Chính phủ (thông qua Văn phòng Phó Tổng thống) đã giải ngân những khoản tiền lớn để thực hiện nhiều chương trình hỗ trợ, bao gồm hỗ trợ giáo dục và sinh kế, nhằm nâng cao lợi ích cho các cộng đồng dân tộc thiểu số. Năm tài chính 2019-2020, Chính phủ đã chi gần 1,7 triệu USD cho các chương trình hỗ trợ giáo dục cho sinh viên từ các cộng đồng này.

Tuy nhiên mới đây, Tổng Kiểm toán đã lên án tình trạng nhiều quan chức của Chính phủ cố tình làm ngơ các quy định hiện hành và tìm cách chiếm đoạt ngân sách công. Nhiều trường hợp mập mờ trong việc chi trả tiền cho những sinh viên chính sách thuộc đối tượng được nhận hỗ trợ của Chính phủ trong năm tài chính vừa qua đã bị phanh phui.

Báo cáo kiểm toán đã chỉ ra 250.000 USD ngân sách dành cho cộng đồng người San chưa được thống kê. Số tiền trên có thể đã bị biển thủ bởi các quan chức của Văn phòng Phó Tổng thống, bởi các quan chức đó không trình được các tài liệu chứng minh mục đích chính đáng khi sử dụng số tiền trên.

Báo cáo đưa ra dẫn chứng, trong năm được xem xét, Văn phòng đã thanh toán cho các nhà cung cấp thực phẩm, cung cấp dịch vụ nhiều khoản tiền, đồng thời chi trả trợ cấp hằng tháng cho học sinh, sinh viên và người lao động từ tài khoản Ngân hàng Phát triển San. Tuy nhiên, 13 chứng từ thanh toán đã không được cung cấp cho các kiểm toán viên, các dịch vụ cũng không được thực hiện, các đối tượng trên cho biết cũng chưa nhận được tiền hỗ trợ, một số người đã nhận được tiền nhưng chậm trễ tới 7 tháng.

Văn phòng Tổng Kiểm toán cho biết, chưa thể xác minh nhiều khoản tiền khác được báo cáo thanh toán tiền mặt, các đối tượng được nhận tiền cũng không có đủ thông tin cá nhân. Tuy nhiên, Báo cáo kiểm toán cho biết, một số quan chức cấp cao đã thừa nhận việc biển thủ ngân quỹ của Chính phủ dành cho các chương trình phát triển cộng đồng người San.■

(Theo Namibian)

TUỆ LÂM

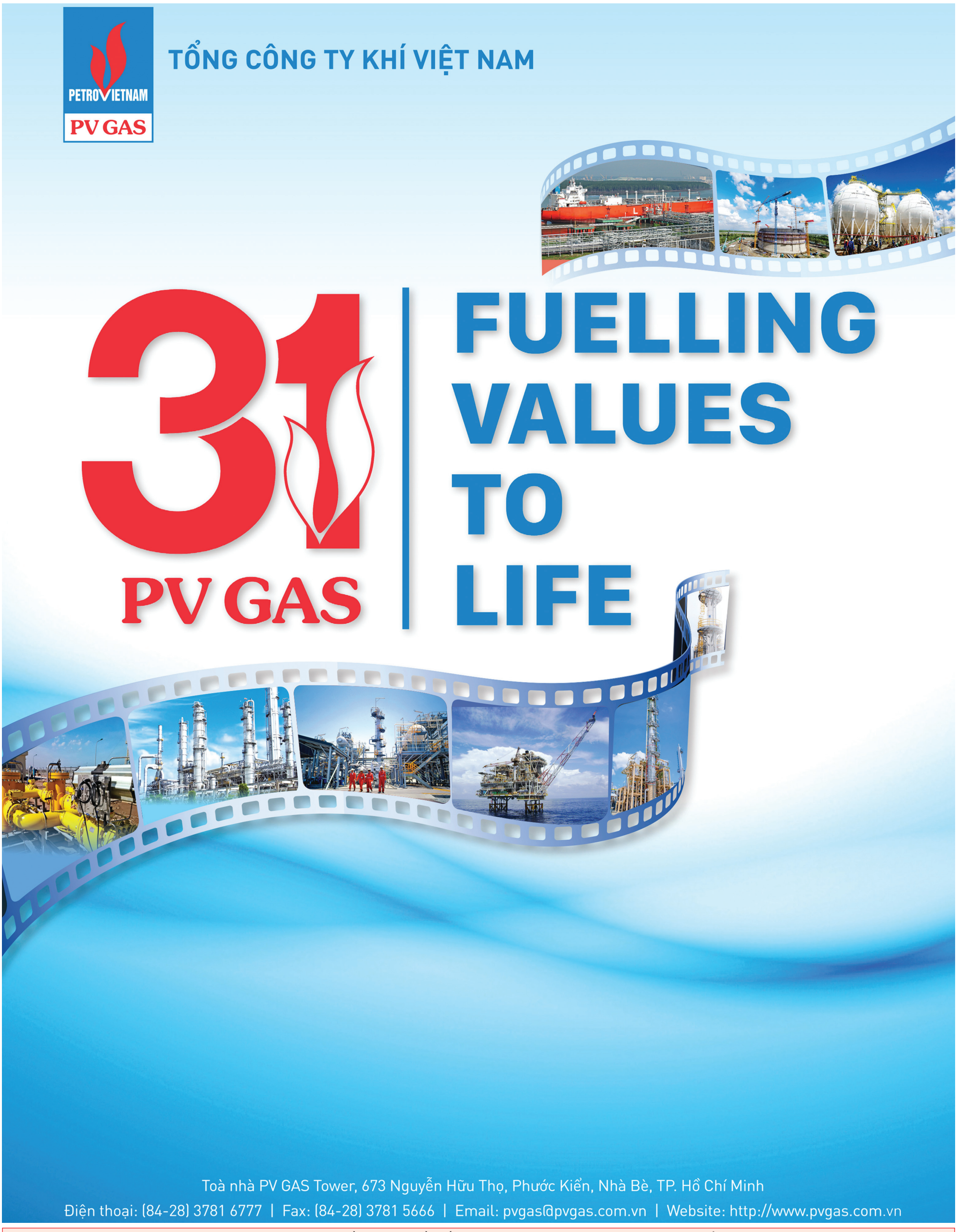

KIỂM TOÁN
KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Tổng biên tập: ĐỖ HỒNG CÔNG
Phó Tổng biên tập: MAI HẢI ĐƯỜNG

Trụ sở: 111 Trần Duy Hưng - Cầu Giấy - Hà Nội
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn
Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn
Điện thoại: Phòng Trị sự: (024) 6282 2100, Phòng Báo điện tử: 6276 7891
Phòng Thư ký toà soạn: 6282 2112, Phòng Phát hành - Quảng cáo: 6282 2201
Phòng Phóng viên: 6282 2202, Phòng Chuyên đề: 6282 2110; **Fax:** (024) 6282 2191

Tài khoản: Báo Kiểm toán - 1251 0000 103218
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đông Đô
Giấy phép hoạt động báo chí in: Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông
Chế bản vi tính tại Tòa soạn
In tại Công ty TNHH MTV In Quân đội 1
Giá: 5.800đ

HÒA BÌNH:

Phấn đấu giữ vững tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế

❒ BẢO TRÂN

Triển khai Quyết định số 861/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định 861) phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) giai đoạn 2021-2025, nhiều người dân trên địa bàn tỉnh Hòa Bình không còn thuộc diện được cấp thẻ bảo hiểm y tế (BHYT) miễn phí. Trong bối cảnh đó, cấp ủy, chính quyền các cấp và ngành bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh Hòa Bình đã và đang triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, tích cực nhằm thực hiện hiệu quả Quyết định 861 cũng như đảm bảo duy trì tỷ lệ bao phủ BHYT.

Cán bộ BHXH tỉnh Hòa Bình tuyên truyền chính sách BHYT cho người DTTS trên địa bàn
Ảnh: BHXH tỉnh Hòa Bình

Nhiều giải pháp tăng độ bao phủ thẻ bảo hiểm y tế

Theo Quyết định 861, người dân thuộc vùng I (xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới) không được hỗ trợ thẻ BHYT; người DTTS sinh sống tại vùng II được cấp thẻ BHYT miễn phí và người DTTS, người sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn (vùng III) được hỗ trợ thẻ BHYT. Sau khi rà soát, toàn tỉnh Hòa Bình có 58 xã chịu tác động trực tiếp của điều chỉnh chính sách từ khu vực III, khu vực II xuống khu vực I với 146.912 người không thuộc trong diện được NSNN đóng, hỗ trợ đóng theo quy định của Luật BHYT. Đơn cử, tại huyện Yên Thủy, từ ngày 01/7/2021, BHXH huyện thực hiện cắt, giảm 8.148 thẻ BHYT, đến ngày 05/7, tổng số thẻ BHYT còn hạn sử dụng là 50.063 thẻ/61.110 người, đạt tỷ lệ bao phủ BHYT toàn huyện là 81,9%, so với thời điểm 30/6/2021, giảm 14,1%.

Phó Giám đốc BHXH huyện Yên Thủy Nguyễn Vũ Quyền cho rằng, việc điều chỉnh vùng và cắt, giảm thẻ BHYT làm ảnh hưởng lớn đến chỉ tiêu bao phủ BHYT của huyện. Để phát triển trở lại tỷ lệ bao phủ BHYT, BHXH huyện phối hợp Hội Liên hiệp phụ nữ huyện tổ chức tập huấn cho cán bộ phụ nữ về kỹ năng vận động người dân tham gia BHYT; tổ chức tuyên truyền theo nhóm nhỏ đến từng hộ dân, kể cả ngoài giờ làm việc. Đồng thời, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) chỉ đạo các nhà trường trên địa bàn vận động và khẩn trương thông báo đến phụ huynh học sinh kế hoạch tham gia BHYT cho con em mình.

Tương tự, tại huyện Đà Bắc có 1 thị trấn và 3 xã thuộc khu vực I theo Quyết định 861, đồng nghĩa với 8.470 người dân không được Nhà nước cấp thẻ BHYT miễn phí từ ngày 01/7/2021, tương ứng giảm 15% tỷ lệ người tham gia BHYT. Giám đốc BHXH huyện Đà Bắc Xa Văn Vân cho hay, để đảm bảo tỷ lệ bao phủ BHYT, BHXH huyện đã thực hiện nhiều giải pháp; trong đó, đẩy mạnh tập trung tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHYT hộ gia đình, BHYT học sinh tại trường học; nâng cao chất lượng và đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh BHYT của người dân… Nhờ vậy, đến hết tháng 9/2021, toàn huyện có 53.870 người tham gia BHYT, đạt tỷ lệ bao phủ BHYT 97% dân số, tăng 12% so với đầu tháng 7/2021.

Đề xuất trích ngân sách hỗ trợ người tham gia bảo hiểm y tế hộ gia đình

Những năm qua, Đảng và Nhà nước luôn ưu tiên nguồn lực tại các vùng đặc biệt khó khăn, giúp người dân từng bước xóa đói giảm nghèo, nâng cao thu nhập, góp phần thay đổi bộ mặt nông thôn, số xã đạt chuẩn nông thôn mới tăng dần qua từng năm. Đương nhiên, khi các xã đã đạt đến sự phát triển nhất định, thì cần có sự điều chỉnh một số xã từ vùng III, vùng II chuyển sang vùng I để dành nguồn lực cho các xã khó khăn hơn.

Tuy nhiên, thời gian đầu triển khai Quyết định 861, việc thực hiện chỉ tiêu bao phủ BHYT đặt ra những thách thức không nhỏ đối với cấp ủy, chính quyền và các ban, ngành tại khu vực điều chỉnh. Do vậy, nhiều ý kiến cho rằng, để kịp thời đảm bảo quyền lợi cho người tham gia BHYT, UBND tỉnh cần xem xét trích ngân sách tỉnh hỗ trợ thêm cho người tham gia BHYT hộ gia đình, với mức hỗ trợ đề xuất từ 20 - 30% mức đóng (ngoài phần được giảm trừ mức đóng theo quy định của Luật BHYT). Đồng thời, UBND huyện cần xem xét hỗ trợ kinh phí mua BHYT cho người dân để tăng độ bao phủ BHYT, đạt tiêu chí đối với các xã chuẩn bị về đích nông thôn mới nâng cao (ngoài phần được giảm trừ mức đóng theo quy định của Luật BHYT).

Cùng với đó, UBND các xã, thị trấn tăng cường, chủ động, đa dạng hóa hơn nữa trong công tác tuyên truyền, phổ biến để người dân được biết tính ưu việt của chính sách BHYT và chủ động đăng ký tham gia. Bên cạnh đó, chỉ đạo nhân viên các đại lý thu thực hiện tốt việc thu phí, lập danh sách người tham gia chuyển đến cơ quan BHXH để cấp thẻ BHYT kịp thời cho người dân; phòng GD&ĐT các huyện tăng cường chỉ đạo các trường học trên địa bàn chủ động triển khai thẻ BHYT cho học sinh trong năm học 2021-2022, đảm bảo 100% học sinh tham gia theo quy định.

Để đảm bảo mục tiêu đề ra, BHXH tỉnh Hòa Bình khẳng định, trong những tháng cuối năm 2021, cơ quan này sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành liên quan triển khai công tác tuyên truyền, vận động, phát triển người tham gia BHYT, thực hiện tốt chính sách BHYT ở địa phương; tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân về chính sách BHYT, đảm bảo mọi người dân đều được tiếp cận đầy đủ thông tin về quyền, nghĩa vụ khi tham gia BHYT. Đồng thời, phối hợp với Sở GD&ĐT tỉnh triển khai có hiệu quả BHYT học sinh, sinh viên năm học 2021-2022, phấn đấu 100% học sinh các trường tham gia BHYT, nhất là tại các xã thoát ra khỏi vùng khó khăn theo Quyết định 861. Đặc biệt, BHXH tỉnh sẽ đề nghị Tỉnh ủy, HĐND, UBND cấp kinh phí hỗ trợ thêm mức đóng BHYT từ nguồn ngân sách tỉnh cho người tham gia BHYT hộ gia đình và BHYT học sinh, sinh viên.■

Đóng bảo hiểm xã hội để có lương hưu, tuổi già không còn lo âu

Thời gian qua, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp tác động đến cuộc sống của nhiều người dân, trong đó nhóm người cao tuổi (NCT) là đối tượng dễ bị tổn thương nhất. Trong khi một bộ phận NCT không có thu nhập, phải trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước, gia đình, xã hội thì một bộ phận khác vẫn có nguồn thu nhập đều đặn hằng tháng, nhờ tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH) khi còn khỏe mạnh, nên cuộc sống được bảo đảm ổn định, ngay cả khi đối mặt với những tác động tiêu cực bởi dịch bệnh.

Theo báo cáo đánh giá tác động Covid-19 với NCT ở Việt Nam do Tổ chức HelpAge International thực hiện, phần lớn nguồn thu nhập của NCT Việt Nam là hỗ trợ từ gia đình (32%). Tuy nhiên, kể từ khi dịch bệnh bùng phát, 75% hộ gia đình bị giảm thu nhập và 31,8 triệu lao động bị ảnh hưởng tiêu cực. Vì vậy, ước tính sự hỗ trợ cho các thành viên lớn tuổi trong gia đình có giảm đi. Theo đánh giá, các hộ gia đình có thành viên lớn tuổi (70+) đang cần được chăm sóc y tế, có thể tạm thời rơi vào tình trạng nghèo vì Covid-19. Ngoài ra, hơn một nửa số NCT vẫn đang lao động để lo cho bản thân và gia đình. Ước tính, có 81,4% lao động lớn tuổi (60+) trong nền kinh tế phi chính thức, trong khi đó, nhóm lao động này phải chịu cảnh mất việc làm nhiều nhất và thiệt hại nặng về thu nhập do Covid-19.

Còn theo thống kê chính thức, hiện nay, cả nước có khoảng 14,1 triệu người sau độ tuổi nghỉ hưu (55 tuổi trở lên đối với nữ, 60 tuổi trở lên đối với nam), trong đó chỉ có trên 3,1 triệu người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hằng tháng, chiếm 22,1% trên tổng số người sau độ tuổi nghỉ hưu. Nếu tính cả những người đang hưởng trợ cấp hưu trí xã hội (1,8 triệu người) thì tổng cộng có gần 5 triệu người, chiếm khoảng 35% số NCT có khoản thu nhập/trợ cấp đều đặn hằng tháng. Như vậy, cho đến nay, cả nước vẫn còn khoảng 9,2 triệu người sau độ tuổi nghỉ hưu, chiếm 65%, chưa thuộc diện bao phủ của hệ thống BHXH hoặc tầng an sinh xã hội nào khác. Trong bối cảnh dịch bệnh ảnh hưởng đến mọi mặt kinh tế - xã hội như hiện nay, đời sống của những NCT này đã gặp nhiều khó khăn. Thực tế này càng cho thấy vai trò quan trọng của việc phát triển số tham gia BHXH, bao gồm cả BHXH bắt buộc và BHXH tự nguyện, để tới đây ngày càng nhiều người có lương hưu khi về già.

Liên quan đến vấn đề này, thời gian qua, nhiều tọa đàm, hội thảo đã được tổ chức, trong đó, các nhà khoa học, các chuyên gia trong lĩnh vực lao động, việc làm đều khẳng định tính cấp thiết của việc tham gia BHXH để được hưởng lương hưu khi về già. Theo ông Điều Bá Được - nguyên Trưởng ban Thực hiện chính sách BHXH (BHXH Việt Nam), định hướng BHXH toàn dân đã được Đảng quán triệt, nhưng cần cơ chế, luật hóa để thúc đẩy tiến trình thực hiện nhanh hơn, bao phủ rộng hơn, nhất là với nhóm lao động phi chính thức - nhóm hiện đang chiếm đa số trong lực lượng lao động nước ta. Ngoài việc tuyên truyền, vận động, các ngành chức năng, các địa phương cũng cần chú trọng hỗ trợ thêm mức đóng, giúp NLĐ có điều kiện tích lũy khoản "để dành" để đảm bảo an sinh cho tương lai.■

H. ĐĂNG

Đổi mới, sáng tạo trong triển khai chính sách để ngày càng nhiều người dân có lương hưu

❒ KIM AN

Tại Kỳ họp lần thứ III năm 2021 của Hội đồng Quản lý bảo hiểm xã hội Việt Nam (Hội đồng) diễn ra mới đây, Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc - Chủ tịch Hội đồng - nhấn mạnh yêu cầu, ngành bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam cần đổi mới, sáng tạo hơn nữa trong công tác tuyên truyền chính sách, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin để người dân tiếp cận chính sách một cách thuận lợi nhất.

Quang cảnh Kỳ họp lần thứ III của Hội đồng Quản lý BHXH Việt Nam *Ảnh: BHXH Việt Nam*

Tăng cường kiểm tra, giám sát về công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế

Tại cuộc họp, Phó Chủ tịch chuyên trách Hội đồng Quản lý BHXH Việt Nam Nguyễn Văn Cường đã báo cáo về kết quả công tác của Hội đồng trong quý III/2021. Trong đó, nhấn mạnh đến công tác chỉ đạo, định hướng của Hội đồng, sự phối hợp của Thường trực Hội đồng với BHXH Việt Nam trong việc nghiên cứu các chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn do Covid-19 từ Quỹ BHXH, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) để kịp thời tham mưu, trình Quốc hội và Chính phủ ban hành các nghị quyết. Một loạt những chính sách hỗ trợ đang được triển khai từ đầu năm 2021 đến nay cho thấy sự vào cuộc tích cực, trách nhiệm của Hội đồng trong việc phát huy vai trò của chính sách BHXH, BHTN, bảo hiểm y tế (BHYT) phục vụ người tham gia; góp phần khẳng định ý nghĩa nhân văn, tính ưu việt và khẳng định vai trò trụ cột trong hệ thống an sinh xã hội quốc gia của các chính sách này.

Năng lực hoạt động của Hội đồng ngày càng được củng cố và kiện toàn, Quy chế hoạt động của Hội đồng đã tạo cơ sở quan trọng để Hội đồng phát huy hết vai trò, nhiệm vụ trong công tác kiểm tra, giám sát và tư vấn chính sách BHXH, BHYT, BHTN hướng đến hoạt động chuyên nghiệp, hiệu quả.

Về công tác kiểm tra, giám sát, từ năm 2018 đến nay, các thành viên Hội đồng đã thực hiện 35 đoàn kiểm tra, giám sát về công tác BHXH, BHYT, BHTN tại các địa phương; qua đó giúp chính quyền các địa phương nắm bắt, chủ động hơn trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chính sách này trên địa bàn. Qua hoạt động giám sát, Hội đồng đã kịp thời chỉ đạo BHXH các tỉnh thực hiện công tác kiểm tra, chấn chỉnh, kiểm soát việc tăng đột biến chi phí khám, chữa bệnh BHYT; chỉ đạo các cơ quan đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), cải cách hành chính, nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ người tham gia BHXH, BHYT, BHTN…

Ông Nguyễn Văn Cường cho biết, trong 3 tháng cuối năm 2021, Hội đồng xác định tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về công tác BHXH, BHYT, BHTN tại BHXH Việt Nam và BHXH các địa phương nhằm đôn đốc, hướng dẫn, đồng hành cùng toàn ngành BHXH vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt những nhiệm vụ được Chính phủ giao; đặc biệt là tăng cường công tác truyền thông phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN trong tình hình dịch bệnh, quyết tâm đạt được các chỉ tiêu về bao phủ, giúp nhiều người dân, người lao động được bảo vệ, thụ hưởng các chính sách an sinh một cách đầy đủ, toàn diện.

Cần kịp thời, đa dạng, linh hoạt các giải pháp thực hiện an sinh xã hội

Thảo luận tại cuộc họp về kết quả hoạt động của BHXH Việt Nam trong bối cảnh dịch Covid-19, các thành viên Hội đồng Quản lý BHXH Việt Nam đánh giá, từ đầu năm 2021 đến nay, trong bối cảnh đại dịch Covid-19 lần thứ 4 diễn biến rất phức tạp, ảnh hưởng nặng nề đến kinh tế - xã hội, đặc biệt là đời sống của người lao động và tình hình sản xuất kinh doanh của DN, BHXH Việt Nam vẫn nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt được nhiều kết quả tích cực. Trong đó, có nhiều lĩnh vực được đẩy mạnh như: công tác chuyển đổi số, ứng dụng CNTT, cải cách thủ tục hành chính, thanh tra điện tử, quyết toán tập trung, liên thông các phần mềm để phục vụ người dân tốt hơn trong dịch bệnh. Công tác thu, phát triển người tham gia, chi trả các chế độ cho người tham gia được bảo đảm kịp thời. Công tác tuyên truyền được đổi mới cả về nội dung và hình thức theo hướng đa dạng, linh hoạt. Công tác đầu tư quỹ tiếp tục được bảo đảm an toàn, hiệu quả theo quy định.

Tuy nhiên, các thành viên Hội đồng cũng nhận định, những tác động của đại dịch Covid-19 là rất nặng nề, nguy cơ đứt gãy thị trường lao động đang hiện hữu. Hàng triệu người lao động ở các tỉnh phía Nam đang trở về quê, rời bỏ thị trường lao động, chấm dứt tham gia BHXH, BHTN, BHYT; nhiều DN phá sản, tạm dừng hoạt động đang là một thách thức lớn trong thực hiện nhiệm vụ an sinh xã hội của ngành BHXH Việt Nam. Trong bối cảnh đó, BHXH Việt Nam cần có những đánh giá tổng thể, chi tiết về những tác động của đại dịch Covid-19 tới dự toán thu, chi, thực hiện nhiệm vụ của ngành để có những giải pháp, điều chỉnh cho phù hợp. Ngành cần bám sát các định hướng, chỉ đạo của Nghị quyết số 28/NQ-TW về cải cách chính sách BHXH để có các giải pháp kịp thời, đa dạng, linh hoạt, tiếp cận rộng rãi tới mọi tầng lớp người dân. Bên cạnh đó, BHXH Việt Nam cần tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng CNTT để các dịch vụ của ngành ngày càng gần gũi, tạo thuận lợi cho người tham gia thụ hưởng chính sách, nhất là trong bối cảnh dịch bệnh và với xu hướng chuyển đổi số hiện nay.

Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc - Chủ tịch Hội đồng Quản lý BHXH Việt Nam - nhấn mạnh, trong bối cảnh hiện nay, BHXH Việt Nam cần nghiên cứu đổi mới, sáng tạo hơn nữa trong công tác truyền thông, vận động người dân tham gia BHXH, BHYT, BHTN, đặc biệt là BHXH tự nguyện để ngày càng nhiều người lao động tự do, nông dân được tham gia BHXH để về già có lương hưu hằng tháng giúp ổn định cuộc sống. Đặc biệt, ngành cần coi trọng công tác ứng dụng CNTT, chuyển đổi số để người lao động và nhân dân tiếp cận chính sách BHXH, BHYT một cách nhanh nhất và thuận lợi nhất; đồng thời tạo điều kiện cho việc thu nộp, giải quyết các chế độ được nhanh chóng, an toàn và chính xác. Lĩnh vực đầu tư quỹ cần tiếp tục được cải thiện trên nguyên tắc an toàn, bền vững, hiệu quả; nghiên cứu thí điểm hình thức đấu thầu tiền gửi tại 5 ngân hàng thương mại nhà nước để nâng cao hiệu quả đầu tư. Bên cạnh đó, tiếp tục kiện toàn, tinh gọn, nâng cao trình độ quản lý, năng lực chuyên môn, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để phục vụ người tham gia BHXH, BHYT, BHTN ngày càng tốt hơn.■

Đã có 37.460 người lao động được nhận hỗ trợ từ Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp

Theo thống kê của Ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội (Bảo hiểm xã hội Việt Nam), tính đến 18h10 ngày 10/10, cả nước đã có 37.460 người lao động (NLĐ) được nhận hỗ trợ từ Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp, với tổng số tiền 88,97 tỷ đồng.

Để đáp ứng yêu cầu phục vụ NLĐ nhanh chóng, kịp thời, các khâu nghiệp vụ xử lý hồ sơ đang được toàn ngành BHXH đẩy nhanh tiến độ. Thống kê trên phần mềm thu và quản lý sổ thẻ, toàn ngành đã rà soát thông tin của 354.383 NLĐ, trong đó có 275.659 trường hợp đang tham gia bảo hiểm thất nghiệp và 78.724 trường hợp đang được bảo lưu đóng bảo hiểm thất nghiệp. Hiện, BHXH các địa phương đã gửi danh sách NLĐ đến 289.618 đơn vị sử dụng lao động để rà soát, bổ sung thông tin thẻ ATM, số điện thoại của khoảng 7,7 triệu NLĐ. **Đ. KHOA**

Bảo hiểm xã hội TP. Đà Nẵng dẫn đầu về ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính

Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử, thành phố thông minh và chuyển đổi số TP. Đà Nẵng vừa công bố Báo cáo về kết quả đánh giá ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong cải cách hành chính tại các sở, ban, ngành trên địa bàn Thành phố. Theo đó, Bảo hiểm xã hội (BHXH) TP. Đà Nẵng dẫn đầu bảng xếp hạng với 93,3 điểm; tiếp theo là Cục Hải quan 91,31 điểm và Cục Thuế 82,41 điểm… Kết quả này phản ánh mức độ nỗ lực và quyết tâm đầu tư, ứng dụng CNTT của ngành BHXH nói chung và BHXH TP. Đà Nẵng nói riêng trong thời gian qua, luôn tạo thuận lợi tối đa cho người dân và DN trong quá trình giao dịch. Hằng năm, BHXH TP. Đà Nẵng đều có nhiều sáng kiến về ứng dụng CNTT được áp dụng hiệu quả trong công tác điều hành, tác nghiệp. Trước đó, BHXH TP. Đà Nẵng là đơn vị dẫn đầu bảng xếp hạng cải cách hành chính năm 2020 nhóm các cơ quan T.Ư trên địa bàn TP. Đà Nẵng.■ **KIM AN**